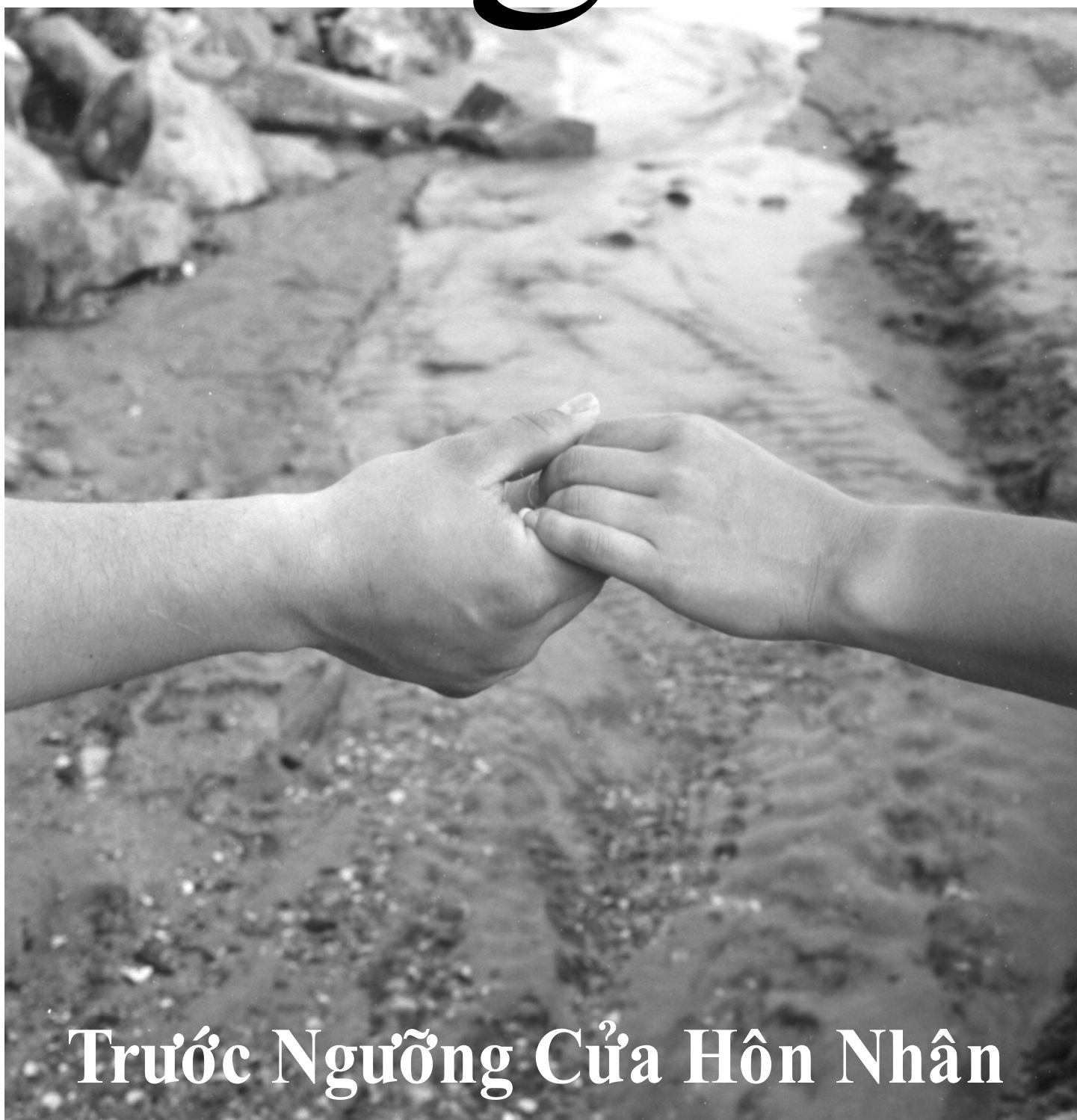


TỜ LIÊN LẠC PHONG TRÀO ĐỒNG HÀNH

Đồng Hành

Năm thứ 24 - Số 3, 2001



Trước Ngưỡng Cửa Hôn Nhân



ĐỒNG-HÀNH

P.O. Box 51472
Irvine, CA 92619-9998
bao@donghanh.org
www.donghanh.org

Tuyên Úy **Lm Lê Quốc Tuấn, S.J.**
Phụ trách tổng quát **Phạm Hữu Quang**
Điều hành **Nguyễn Quang Đạt**
Thực hiện **Các nhóm Đồng Hành**

Cha Tuyên Úy và các Trưởng Vùng

Lm Lê Quốc Tuấn, S.J.
(303) 480-3917
Anh Lê Trọng Ngà (Tây Bắc)
(503) 439-6983
Chị Đặng Thanh Trúc (Bắc California)
(408) 942-9151
Chị Nguyễn Phương Thanh (Tây Nam)
(626) 457-1953
Chị Đoàn Thanh Nguyệt (Trung Tây)
ndoan@webzone.net
Anh Lê Thanh Liêm (Đông Bắc)
(703) 914-2065
Chị Hà Thị Bảo Điện và anh Huỳnh Tấn Hiệp (Canada)
(514) 748-5628 & (514) 341-9828
Chị Phan Thị Hương (Liên lạc viên vùng Âu Châu)
nguyenphan@vossnet.de
Chị Trần Thị Thanh Trang (Liên lạc viên vùng Âu Châu)
thanh.tran@bfi.org.uk

Đồng Hành là tờ liên lạc anh chị em trong phong trào Đồng Hành. Anh chị em tham dự linh thao thường nhận Đồng Hành để nuôi dưỡng nội tâm và kết tình thân thương trong nhóm. Về phương diện tài chánh, Đồng Hành sống nhờ những đóng góp tùy tâm và khả năng của bạn để Đồng Hành tiếp tục đến tay các bạn.

Thư từ và bài vở xin gửi về Đồng-Hành, P.O. Box 51472, Irvine, CA 92619-9998, hoặc bao@donghanh.org.

Thư đặt mua báo và sách huấn đức xin gửi về **Đồng-Hành**, P.O. Box 51472, Irvine, CA 92619-9998. Chi phiếu xin viết cho Đồng Hành.



www.donghanh.org

Thư Trở ỏ n g Nh ó m

Phạm Hữu Quang



Quý cha và các anh chị kính mến,

Những ngày tháng này ban phục vụ phong trào đang dồn hết nỗ lực để chuẩn bị cho HỌP MẶT ĐỒNG HÀNH 2001. Năm nay HỌP MẶT ĐỒNG HÀNH sẽ được tổ chức tại tiểu bang Pennsylvania, miền Đông nước Mỹ. Từ cuối năm 2000, anh Lê Thanh Liêm, trưởng vùng Đông Bắc đã tỏ ý muốn “host” HỌP MẶT ĐỒNG HÀNH để nâng cao tinh thần anh chị em trong vùng cũng như để các nhóm địa phương có cơ hội cảm thấy mình thuộc về một phong trào rộng lớn hơn. Quang xin thay mặt anh chị em trong phong trào cảm ơn anh Liêm, anh Hoàng và các anh chị trong vùng Đông Bắc đã sẵn sàng lãnh nhận trách nhiệm tổ chức HỌP MẶT ĐỒNG HÀNH năm nay.

Mỗi lần về HỌP MẶT ĐỒNG HÀNH là một lần được vui hưởng những ngày hội ngộ ấm cúng và dễ thương như trong một gia đình. Có các cha đã quý mến phong trào từ nhiều năm nay như cha Thành, cha Tuấn, cha Long, cha Tước, cha Bình, cha Nhi, v.v... Có những anh chị đã chọn lối sống ĐỒNG HÀNH từ thuở ban đầu như một lời đáp trả sống động và trung thành đối với Thầy Giêsu, như anh chị Cường Tuyết, anh chị Đạt Hải, anh chị Hào Bảo-Điện, chị Bạch Tuyết, Hưng & Kim-Anh, anh Trung, anh Long, chị Liên-Hương v.v... Sự hiện diện thường xuyên của các cha trong những buổi họp mặt ở cấp vùng hay toàn phong trào biểu lộ tâm tình yêu mến và quan tâm của các ngài dành cho phong trào cách đặc biệt. Nhìn vào những chọn lựa và hành động trong cuộc sống của những anh chị đi trước, tuy nhỏ bé và tầm thường của cuộc sống hằng ngày nhưng không thiếu tình thương và can đảm, đã giúp Quang

vượt qua những trở ngại trong cuộc sống của chính mình. Họp Mặt Đồng Hành còn là dịp để Quang cảm nhận cách sâu xa tình thương của Chúa qua việc chia sẻ cuộc sống của mỗi người. Nét đa dạng trong sự gặp gỡ anh chị em khắp mọi nơi nói lên sự phong phú của ân sủng Chúa và việc làm kỳ diệu của Ngài. Trong tâm tình mong chờ ngày hội ngộ “linh thiêng” của Họp Mặt Đồng Hành 2001, Quang muốn dâng lên Thiên Chúa lời cảm tạ và ngợi khen vì chính Ngài đã luôn đoái thương và nâng đỡ phong trào Đồng Hành trong nhiều năm qua.

Trong tháng năm và tháng sáu, anh chị em trong phong trào, đặc biệt hai vùng Trung Tây và Tây Nam xin dâng lên Thiên Chúa lời tri ân sâu xa và chúc mừng các thầy Lê Viết Hùng, Christopher Nguyễn Trung, S.J. và John Nguyễn Doanh Phong, S.J. được nhận chức linh mục. Các thầy rất gắn gũi với phong trào, đã từng sinh hoạt với các nhóm địa phương và đã giúp nhiều cho các nhóm, vùng và phong trào. Xin được chia sẻ niềm vui với các thầy trong dịp lễ trọng đại này. Và nguyện xin Thầy Giêsu luôn ở với các thầy trên bước đường mục vụ cũng như ban cho các thầy thật nhiều ân sủng và tình thương của Ngài.

Quang ước mong được gặp nhiều anh chị và các em youth ở khắp mọi nơi về tham dự Họp Mặt Đồng Hành 2001. Cùng với nhau và với Thầy Giêsu, chúng ta sẽ xây dựng một cộng đoàn Đồng Hành để được sai đi và làm sáng danh Chúa hơn.

Kính,

Phạm H. Quang



Các bạn Đồng Hành thân mến,

Khi tôi viết những giòng chữ này các anh chị em Đồng Hành khắp nơi đang nao nức chuẩn bị cho những ngày Họp Mặt Đồng Hành năm 2001 từ 13 đến 15 tháng 7 tại Mary Immaculate Center ở Northampton tiểu bang Pennsylvania. Đã từ lâu Đồng Hành chưa có dịp trở lại Vùng Đông Bắc nên năm nay mọi người khắp nơi nhất là các bạn trẻ ai cũng nôn nức tuôn về họp mặt như một gia đình lâu ngày hội ngộ và cùng hội ngộ trong Chúa Kitô. Số người ghi danh năm nay đông đến nỗi các anh chị trong ban tổ chức địa phương phải tăng cường thêm nhà ngủ ở ngoài trung tâm để có thể tá túc được hết mọi người về tham dự. Đây là một nghĩa cử cao đẹp các anh chị Vùng Đông Bắc đã và đang dành cho Đồng Hành nói chung và các anh chị em về họp mặt nói riêng. Nơi nào có yêu

T h ư

T u y ê n Ú y

thương nơi đó có sáng kiến và yêu thương chính là câu trả lời duy nhất cho cuộc sống người Kitô Đồng Hành hôm nay.

Một nét nổi bật của họp mặt năm nay là số giới trẻ độc thân chiếm hơn phần nửa tổng số người tham dự. Phải chăng đây là một dấu chỉ, một lời mời gọi từ Chúa và từ các bạn trẻ cho Phong Trào? Đứng trước một nhu cầu lớn và rõ ràng như vậy Phong Trào chạy đến Thầy: Chúng con phải làm gì? Chúng con lấy gì cho họ ăn đây? Nhìn ban phục vụ và các anh chị lớn làm việc trong Phong Trào không bao nhiêu, chỉ có vốn vẹn “năm chiếc bánh và hai con cá” thôi. Liệu Phong Trào có đủ sức cho họ ăn không? Phong Trào chúng con làm gì được bây giờ?

Câu hỏi quan trọng hơn ở đây đối với tôi có lẽ không phải là Phong Trào có thể làm được gì nhưng Phong Trào có nghe tiếng Thầy mời gọi, “*các con hãy cho họ ăn,*” hay không?

Thưa các bạn, ngày xưa cũng như hôm nay Thầy vẫn là một và tình thương của Thầy dành cho những người đến với Thầy không hề đổi thay. Thầy chỉ đòi hỏi nơi các môn đệ “năm chiếc bánh và hai con cá” thôi phần còn lại Thầy sẽ lo liệu. Đồng Hành từ nguyên thủy đã sống hoàn toàn dựa vào tình thương của Chúa và tình thương của Chúa là sức mạnh duy nhất giữ Đồng Hành cho đến ngày hôm nay. Tuy vậy, Đồng Hành không sống tình thương Chúa bằng môi miệng nhưng qua sự cộng tác chặt chẽ với Thiên Chúa vào chương trình cứu chuộc và yêu thương của Ngài.

Vậy qua nhiều năm thao luyện với linh đạo I-Nhã Đồng Hành đóng góp được gì cho các bạn trẻ đang định hướng cuộc đời hay đang chuẩn bị bước vào đời sống ơn gọi hôn nhân gia đình hay tu trì tận hiến hôm nay?

Trước hết Đồng Hành đến với các bạn trẻ như một người bạn, người anh, người chị, không mang mùi dạy bảo nhưng cùng đồng hành đi tìm Chúa với nhau. Đồng Hành giúp các bạn tìm

Chúa trước tiên giữa cuộc đời vì cuộc đời là cuộc đối thoại thân mật giữa Thiên Chúa và con người. Thiên Chúa luôn luôn tìm đến con người trước và không ngừng đối thoại với con người qua cuộc sống mỗi ngày. Các bạn trẻ hôm nay không còn tìm Chúa qua những nghi thức nghiêm trang hay kinh nguyện dong dài nhưng tìm Chúa sống động qua những biến cố thăng trầm trong cuộc sống. Đồng Hành đến với các bạn và giúp các bạn tìm gặp Chúa ngay trong của cuộc sống của các bạn.

Đồng Hành cũng giúp các bạn tìm Chúa qua con tim của các bạn. Thiên Chúa là tình yêu và ai biết yêu thì biết Thiên Chúa và ai đang yêu thương thì người ấy đang ở trong Thiên Chúa (1 Ga 4:8). Yêu và được yêu là nhu cầu chính của đời sống con người. Qua con tim Đồng Hành giúp các bạn biết và cảm nghiệm Thiên Chúa là tình yêu. Chúng ta không thể nói đến tình yêu mà không nói đến Thiên Chúa và ngược lại. Trong Thiên Chúa luôn luôn có tình yêu và trong tình yêu luôn luôn có Thiên Chúa hiện diện. Nếu thiếu vắng

Thiên Chúa tình yêu không còn là tình yêu và nếu thiếu vắng tình yêu Thiên Chúa không còn là Thiên Chúa chúng ta tôn thờ. Nếu các bạn đã từng fall in love với người tình thế nào thì các bạn cũng sẽ fall in love với Thiên Chúa như vậy. Đồng hành giúp các bạn khám phá một Thiên Chúa của tình yêu trên mọi tình yêu.

Đồng Hành giúp các bạn tìm Chúa qua các món quà trong cuộc sống. Mỗi ngày sống là một ân sủng, một món quà và món quà căn bản nhất đó chính là cuộc sống của các bạn. Tôi không thể tự tạo hay mua cuộc sống mỗi ngày của tôi được. Cuộc sống là một món quà, một bàn tiệc nhưng không dọn sẵn mỗi ngày trước mặt tôi. Qua món quà căn bản này mọi món quà khác sẽ đến. Giá trị của món quà không nằm ở món quà cho bằng ở lòng người cho và kẻ đón nhận món quà. Lòng càng cao, càng rộng, càng quý mến thì món quà càng có giá trị. Như thế, Đồng Hành sẽ giúp những ngày sống của các bạn trở thành những chuỗi ngày cảm tạ và biết ơn luôn mãi. Như Đức Mẹ linh hồn các bạn sẽ vang lên lời ca, *“đến muôn đời con cảm tạ ơn Chúa... đến muôn đời con ngợi khen danh Chúa... đến muôn đời... muôn muôn đời.”*

Đồng Hành còn giúp các bạn tìm Chúa qua những lựa chọn cần thiết và quan trọng trong cuộc sống. Cuộc sống là sự tiếp nối của nhiều lựa chọn. Lựa chọn này đến lựa chọn khác. Yêu thương cũng là lựa chọn. Tôi yêu Chúa và tôi chọn Chúa. Đồng Hành giúp các bạn làm lựa chọn trong cuộc sống dù lớn hay nhỏ có yêu thương và có Chúa.

Các bạn trẻ hôm nay đang lớn lên trong một môi trường nhiều lựa chọn, nhiều thử thách, nhiều tiếng nói, nhiều thú vui và cám dỗ làm sao các bạn biết chọn lựa nào tốt và lành mạnh cho cuộc sống của bạn? Người ta nói nhìn lựa chọn biết con người. Sự lựa chọn của tôi nói lên phần nào phẩm giá và tư cách con người của tôi. Qua nền tu đức I-Nhã Đồng Hành giúp các bạn đi đến những lựa chọn chín chắn, có Chúa và mang lại hạnh phúc lâu dài cho đời các bạn.

Cuối cùng, Đồng Hành đưa các bạn đến một cùng đích cao đẹp của cuộc đời đó là biến cuộc đời các bạn thành một ơn gọi. Life is vocation. Khi cuộc đời các bạn trở thành ơn gọi cuộc đời sẽ mang một ý nghĩa mới, cao đẹp và sâu xa cho các bạn. Và từ ơn gọi căn bản này các ơn gọi khác sẽ được nảy nở, tiếp nối và lớn lên trong đời các bạn.

Xin Chúa ở cùng các bạn và ước gì qua những yếu đuối và nhỏ bé của “năm chiếc bánh và hai con cá” chúng con Chúa tiếp tục làm những việc lạ lùng cao cả nơi các bạn trẻ hôm nay. Xin cho Đồng Hành chúng con luôn là dụng cụ Chúa dùng để giúp các bạn á đến với Chúa và xây dựng một mái ấm hạnh phúc gia đình trong Chúa và trong nhau.

Thương mến trong Thầy,

Lm. Lê Quốc Tuấn



Đồng Hành

Số 3, 2001

Chủ Đề: Trước Ngưỡng Cửa Hôn

1

Thư Trưởng Nhóm

Phạm Hữu Quang

2

Thư Tuyên Úy

Lm Lê Quốc Tuấn, SJ

Chủ Đề

6

Nhà Tôi

Phạm Đức Hạnh

10

Chính Em Đây!

Gildo Dominici, SJ

13

Ở Gọi

Nguyễn Ngọc Thế, SJ

Young Companions' Corner

16

To Our Young Companions

Trần Thu Hương

17

Four Chapters of Love

Nguyễn Thùy Yến Xuân

18

Share Your Bread

Đỗ Bá Long, SSS

19

The Love in Our Hearts

Lê Thanh Liêm

20

Doll to Life

Chiêu Giang

22

The Love to Holiness

Lê Bảo Linh

24

Kindness Knows No Denomination

Nguyễn Thùy Yến Xuân

25

Thalikathoum

Trung Trần

Nhân

Trên Đường Emmaus

26

Lạy Thầy, Thầy Ở Đâu

Trâm An

28

Xa Cách

Đỗ Bá Long, SSS

31

Tâm Tình Với Nhau

Bên Thầy

36

Quảng Đại

Nguyễn Ngọc Thế, SJ

37

Chọn Chúa Trong Mọi Chi Tiết Của Đời Tôi

T.T.N.

Nhịp Sống Đồng Hành

38

Lịch Trình Linh Thao 2001

40

Thư Gây Quỹ

Phạm Hữu Quang

Trước
Ngưỡng Cửa
Hôn Nhân

Phạm Đức Hạnh

Nhà Tôi

Trong tiếng Việt có những kiểu nói mang nghĩa rất gần với nhau, đến mức độ có thể dùng lẫn đôi khi, chẳng hạn như “căn nhà” và “nhà”. Thực ra, hai cách nói này có những nghĩa rất khác nhau. Đối với cách nói “cái nhà, toà nhà, hay căn nhà” thì người nói và người nghe thường chỉ biết đến bất cứ một căn nhà nào đó. Căn nhà đó có thể là một căn nhà lớn nhỏ, mới cũ của một người hàng xóm với ta, hoặc nhà của tôi, hay nhà của bạn và cả nhà hoang nữa. Nói đến “căn nhà” là nói đến một hình thể vật chất nơi đó được dùng để che nắng, trú mưa, ngăn cản những luồng gió độc và bảo vệ con người khỏi những muông thú nguy hiểm. Nhắc đến hai chữ “căn nhà” thường không bắt buộc người nói và người nghe phải liên hệ nó với một cá nhân cụ thể nào, nhưng thường chỉ muốn trực tiếp nói về căn nhà đó nó như thế nào mà thôi.

Chức năng của căn nhà là che chở, bảo vệ khỏi những hiểm nguy và còn là nơi cho con người nghỉ ngơi. Vì tính thiết thực của nó nên căn nhà đã luôn gắn liền với đời sống con người từ muôn thủa và sẽ còn mãi với các thế hệ sau. Từ những ngày đầu của đời sống sinh hoạt trong xã hội nguyên thủy, con người đã gắn liền với việc tìm kiếm cho mình một nơi ẩn trú những khi nắng mưa. Khi ấy căn nhà mới chỉ là một cái hang. Sau khi con người đã phát triển hơn thì họ biết dựng lều mà ở thay cho hang. Nếp sống săn bắn đã bớt dần, con người bắt đầu biết trồng trọt và chăn nuôi. Thế nhưng chăn nuôi và trồng trọt lúc này vẫn còn là nếp sống du mục, nay

đây mai đó, nên việc dựng lều là cách rất tiện lợi và phổ biến. Phải đợi đến khi cuộc sống bắt đầu định cư lúc ấy con người mới biết làm nhà. Người ta biết làm lều rồi mới biết làm nhà. Làm lều thường đỡ tốn công và đỡ vất vả hơn. Người ta dựng lều rồi nhỏ đi hay bỏ luôn cũng không thấy tiếc. Dựng nhà thì phức tạp hơn, kiên cố hơn và căn nhà không chỉ là chỗ che mưa, tránh gió, chỗ nghỉ ngơi, nhưng còn là chỗ để dự trữ lương thực và là nơi sinh hoạt chính của gia đình.

Mới đầu căn nhà thường là nhà lá, nhà tranh, rồi nhà đất, sau mới đến nhà gỗ, nhà gạch. Khi xưa, các căn nhà rất đơn giản chỉ một tầng, nhưng rồi dần dần hai tầng và ngày hôm nay có những toà nhà cao đến trăm tầng. Xã hội con người tiến bộ khiến giấc mơ của con người về nơi ăn chốn ở trong từng giai đoạn lịch sử cũng đổi thay. Giấc mơ cuộc sống hạnh phúc cũng leo thang dần ở mọi nơi, Đông cũng như Tây. Khi cuộc sống còn đơn sơ, kham khổ những mộng ước con người cũng rất đơn giản. Những ước mơ đơn sơ ngày xưa ấy còn ẩn hiện nơi những bài hát của những cặp tình nhân trong ngày cưới. Họ không mơ gì hơn, chỉ ước mơ “một mái nhà tranh với hai trái tim vàng.” Đơn sơ thế thôi, nhưng ước mơ đó đã là sức mạnh khiến nhiều người, trong các thế hệ trước chúng ta, tiến đến sống chung trọn kiếp. Một khi cuộc sống tiến bộ hơn, con người không còn mơ mái nhà tranh hai trái tim vàng nữa mà họ ủ cho mình những giấc mơ “nhà ngói cây mít.” Đọc lại những tác phẩm văn học thời 30-45 chúng

ta vẫn bắt gặp những ước mơ này. Tại sao lại ước mơ nhà ngói cây mít? Vì nhà ngói thì bền và cây mít là loài cây sống lâu. Khá hơn như cuộc sống hiện đại này, giấc mơ hạnh phúc của con người cũng chỉ quanh quẩn xung quanh cái nhà. Rồi Việt Nam qua đến xứ Mỹ này, tôi bắt gặp American dreams (Những giấc mộng Mỹ) cũng lại là những cái nhà. Nhưng cái nhà trong xã hội đương đại và nơi đất Mỹ này đó là những cái nhà kín cổng cao tường, có tường lũy vây quanh, có hào ngăn cách.

Đó là nói về căn nhà, cái nhà, toà nhà, nhưng nếu bỏ những tiếng đứng trước chữ “nhà” như “căn, cái hay toà” thì nghĩa đã khác lắm rồi. Khi nói đến “nhà” thì người nghe và người nói thường liên tưởng đến mối tương quan giữa căn nhà và người sống trong đó. Người ta chỉ gọi đâu đó là “nhà” khi người ta sống ở đó, cảm thấy thoải mái ở đó và người ta được tự do sinh hoạt trong căn nhà ấy. Nếu nói một “căn nhà” thì dù không có người ở, không phải của tôi nó vẫn là một căn nhà. Nhưng nếu nói “nhà” thì nơi nào đó phải là nơi tôi sống, tôi cảm thấy thoải mái, tự do, ấm cúng và là nơi tôi đi về. Khi đến nhà một người khác, tôi không có cái tự do và thoải mái như ở nhà. Chủ nhà muốn tôi được thoải mái thường nói “Hãy cứ tự nhiên như ở nhà cho.”

Những đặc tính chỗ che, tạo sự thoải mái, yên lành của căn nhà khiến cho các cách nói sinh hoạt hằng ngày của người Việt Nam cũng gắn bó với nhà cửa của họ. Ngôn ngữ Việt Nam thật hay vì nó đã diễn tả được trọn vẹn mối tương quan của căn nhà và

“ Khi một cặp vợ chồng yêu thương nhau, người này là sự bình an, nơi nương tựa và chỗ gửi gắm yêu đương của người kia, họ không gọi người bạn đời của họ bằng tên riêng nhưng gọi là ‘nhà tôi...’ ”

người sống trong đó. Khi một cặp vợ chồng yêu thương nhau, người này là sự bình an, nơi nương tựa và chỗ gửi gắm yêu đương của người kia, họ không gọi người bạn đời của họ bằng tên riêng nhưng gọi là “nhà tôi.” Chẳng hạn một người vợ hay chồng có thể trả lời khi được hỏi: “Anh/chị ấy có nhà không?” “Nhà tôi đi vắng rồi.” Hay “Nhà tôi đang bận chút việc.” Khi vợ chồng còn gọi nhau là nhà của nhau, ta sẽ cảm thấy đó thật là nhà và người đi xa đều muốn trở về, mong cho việc đang làm xong sớm hay thời gian qua mau và đường đi ngắn lại để rồi còn trở về “nhà của mình.” Nhà lúc này không chỉ là một căn nhà bằng gỗ đá nữa nhưng là một con người, nơi tôi tìm được sự yêu đương, cảm thông và nương tựa. Nếu một cặp vợ chồng nào đó không còn gọi nhau là nhà của nhau nữa, mà gọi bằng một đại danh từ nào đó như “ổng” hay “bà,” người nghe có thể đoán bắt được ngay cường độ tình yêu trong gia đình đó như thế nào. Tệ hơn nữa, nếu không gọi là “nhà tôi” nhưng là “thằng cha ấy,” hay “con mẹ đó,” thì đây quả là một thứ tình yêu thiếu máu và xanh xao, nếu không muốn nói là tình yêu đã thật sự trống vắng trong căn nhà đó. Lúc đó nhà không còn là nhà nữa mà là “hoả ngục,” hoặc là “nhà tù” của nhau, mà chúng ta vẫn thường nghe đến quen tai.

Suy tư về những cách nói của người Việt Nam qua hai chữ “căn nhà” và “nhà” đã đẩy tôi đến một suy nghĩ rất quan trọng về hạnh phúc của các gia đình. Các gia đình Việt Nam vốn không quen với hai chữ



“ly dị,” nhưng ngày hôm nay, tại Việt Nam cũng như hải ngoại này đã thấy bắt đầu nhen nhúm đó đây nhiều cảnh gia đình chia lìa nhau. Người Việt sống tại Việt Nam hay tại hải ngoại này không ít thì nhiều sẽ bị ảnh hưởng bởi những giao động từ những cuộc đổ vỡ của các gia đình chung quanh, không cùng văn hoá với mình. Nhưng nếu chỉ nói như vậy thì ta có thể quy lỗi cho môi trường văn hoá chung quanh ta và việc tìm ra nguyên nhân hay cách phòng ngừa có thể không nằm trong tay mình, mình không có trách nhiệm trong các nguyên nhân gây ra các vụ gia đình đổ bể. Nhiều người có thể cho rằng ly dị hay đổ vỡ của các gia đình hôm nay là một hiện tượng của số đông, một phong trào chứ đâu tự mỗi cá nhân. Nhưng không phải vậy. Chúng ta phải có trách nhiệm tìm hiểu và phòng ngừa, không thể để cho hiện tượng đẩy đưa gia đình ta. Nếu nói các gia đình đổ bể là do ảnh hưởng bởi văn hoá Tây phương, vậy các gia đình Tây phương đổ vỡ do ai? Người Tây phương cũng như người Đông phương khi yêu nhau, mọi người đều muốn sống đến trọn đời. Vậy sự đổ vỡ của các gia đình Đông-Tây có nguyên nhân của nó và nguyên nhân ấy nằm ở trong ta, chứ không

ở ngoài ta.

Chúng ta thử nhìn lại những ước mơ trong lòng người Việt từ xưa đến nay xem biến thay thế nào. Vào những thời xa xưa khi yêu nhau họ ước mơ “mái nhà tranh và hai trái tim vàng.” Sau này, giấc mơ chỉ còn là “nhà ngói cây mít,” hay “nhà lầu tường cao cổng kín.” Trong những ước mơ về hạnh phúc gia đình này, tôi không thấy có trái tim vàng đi chung với nhà cửa nữa. Tôi thấy trong cuộc sống hằng ngày, hầu như ai cũng đi kiếm cho mình một sự an toàn hơn. Đây là điều tốt vì nó rất thực tế. Vì nhà gạch có tường lũy vây quanh, dĩ nhiên, an toàn tiện nghi hơn nhà tranh vách đất. Thật sự, người viết bài này cũng không muốn ở nhà đất mãi, vẫn thích ở nhà gạch đá hơn. Nhưng điều tôi muốn đề cập ở đây là ước mơ hai trái tim vàng dường như không còn hiện rõ trong những ước mơ của nhiều người ngày nay nữa.

Xã hội mà con người ngày nay đang sống không lạc hậu như xưa nữa nhưng được gọi bằng những tên như một xã hội của bùng nổ thông tin, của khoa học kỹ thuật, của tiến bộ văn minh. Những tên nghe rất “kêu,” nhưng chiếc kim compas của đời sống hạnh phúc gia đình đã bị đổi



“Cầu nguyện có hoa trái là đức tin, đức tin có hoa trái là tình yêu, tình yêu có hoa trái là phục vụ và phục vụ có hoa trái là bình an.” - Mẹ Teresas

chiều. Nhiều gia đình đã nhắm hướng nơi cái nhà gạch mà thôi, một cách rất vật chất. Ước mơ của họ bị phiếm diện và tình yêu của họ bị đóng khung trong vật chất. Con người trở nên xa lạ, đánh mất chính mình và những người thân chung quanh mình. Định nghĩa về con người không còn qua những giá trị tinh thần như họ là, nhưng bằng những vật chất họ sở hữu. Tôi không còn nhìn người khác như một nhân vị với đầy đủ tự do và lý trí như tôi, hay như một hình ảnh của Thiên Chúa nữa mà là nhìn họ qua vật chất. Vật chất là sản phẩm do con người làm ra, nhưng người ta lại lấy vật chất để xác định giá trị của con người. Nhiều người đã dùng vật chất làm định lượng sự kết thân giữa vợ với chồng, cha mẹ với con cái, bạn bè với nhau. Thế cho nên, sự khác biệt giữa tôi và những người chung quanh xảy ra dựa trên vật chất mà tôi có. Người nào không mang những “mác” giống tôi thì không xứng là người của tôi, không ngang hàng với tôi. Một người nào đó sẽ bị mang mặc cảm là không có giá trị, mặc cảm “trần truồng” khi không sở hữu những mác giống những người khác. Vì vậy, người ta tự lấp đầy những mặc cảm trống vắng này bằng những bộ đồ mắc tiền, chiếc xe đời mới, căn nhà hạng sang và kiểu ăn tiêu thời thượng. Con người vẫn tự hào là mình sống trong thời buổi của văn minh và

khoa học kỹ thuật cũng như sung túc vật chất, nhưng chính những cái con người làm ra lại đang quay lại giết chết con người. Cuộc sống không phải do con người làm chủ nữa, nhưng chính là con người đang bị vật chất trị.

Kỹ thuật và vật chất đã vượt khỏi tầm tay của con người. Vấn nạn của thời buổi khoa học kỹ thuật là làm cho người ta chạy đuổi mãi theo những tiện nghi vật chất và không bao giờ ngừng được. Nhiều người đi làm ngày làm đêm, không còn giờ để giải lao, không còn giờ để sống vun đắp cho người thân, với mục đích là có nhiều tiền. Họ tự nuôi hy vọng rằng khi có nhiều tiền sẽ nghỉ làm. Nhiều người khác thường nhủ thầm trong thâm tâm rằng đi làm nhiều tiền để cho tương lai hạnh phúc thoải mái hơn; thế rồi, hằng ngày họ tự nhốt mình trong những “con ngựa sắt” trên đường phố và trong những “cũi” gỗ đá do chính họ xây nên. Nhưng đâu là tương lai, khi người ta chưa xác định được đâu là hiện tại? Bao giờ mới là tương lai hạnh phúc, khi mà người ta chưa biết sống hạnh phúc ngay trong hiện tại? Người ta chỉ có thể dừng được khi họ xác định được điểm sống trong hiện tại. Một cuộc sống ảo tưởng và vô vọng!

Khoa học kỹ thuật phát triển sản xuất ra nhiều máy móc có thể giúp con người làm được rất nhiều việc vừa nhanh, sản

lượng cao, chính xác, nhẹ nhàng và an toàn. Điều này không ai phủ nhận. Nhưng có thật sự khoa học tiên tiến và vật chất dư thừa đã làm cho cuộc sống hạnh phúc hơn xưa không? Thực tế cuộc sống với khoa học phát triển nhưng hạnh phúc con người vẫn không khác xa, đau khổ vẫn cứ tồn tại, chiến tranh vẫn sôi lửa đỏ và hố ngăn cách giữa người và người dường như càng ngày càng tăng. Khoa học kỹ thuật phát triển lại sinh ra nhiều sản phẩm đúng ra đời sống phải khá hơn xưa nhưng nhiều điều hoàn toàn ngược lại. Cuộc sống thật vội vã, toàn là những cái phải nhanh, mau, lẹ không còn giờ để thưởng thức một cơn gió mát, hay ăn những thức ăn tươi sống do mình nấu nướng, hoặc tìm hiểu người thân chung quanh hôm nay như thế nào. Nhiều người làm nhiều tiền nhưng rồi hằng ngày vẫn phải nuốt những đồ hâm lại từ đông lạnh, uống thì uống expresso, đến nhà hàng thì nhà hàng fast food và đi lại bằng những phương tiện tốc hành.

Nguy hiểm nữa của đời sống vật chất tiêu thụ đang đe dọa con người và làm cho nhiều người tự động biến mình trở thành những con vật, mất hết tự do, bị vật chất hóa, quảng cáo điều khiển. Nhiều người phải mua cái này cái kia không phải vì họ chưa có nhưng vì quảng cáo bảo cho họ biết có một sản phẩm mới ra, trong khi đó chức

năng của cái mới cũng không hơn gì cái cũ. Nhiều người phải mua cái nọ cái kia không phải vì tôi cần nhưng vì quảng cáo bảo họ biết đang bán đại hạ giá. Nhiều người không có chọn lựa, sống theo sự điều khiển của quảng cáo và kỹ thuật, mất tự do. Nhiều người đã đánh mất tự do trong mình và trở nên nô lệ cho các sản phẩm mình làm ra. Một hình thức nô lệ kiểu mới.

Tự do là món quà lớn nhất mà Thiên Chúa ban cho con người. Sống có tự do là sống gần Thiên Chúa nhất. Nhờ có tự do mới có thể nói con người hơn vật chất, hơn những con vật. Không có tự do con người không thể làm chủ mình được, cũng không biết mình là ai và những người chung quanh là ai. Họ trở nên xa lạ với cha, mẹ của họ, nơi họ đã được hiện hữu và nơi họ sẽ đi về. Cuộc đời này có ý nghĩa gì ngoài vật chất ra, họ cũng không cần biết. Một kiểu vô thần tận thời. Như vậy, ngày nay người ta không vô thần vì triết gia này triết gia nọ nói với họ, “Không có Chúa,” nhưng họ vô thần vì sản phẩm vật chất họ làm ra bảo cho họ, “Không có Thiên Chúa.”

Như thế nguyên do không phải vì Đông hay Tây nhưng tại trong ta. Tại ta ước mơ lắm; tại thế giới con người đang có những định hướng lộn. Nhiều người đã không ước mơ trái tim vàng trong đời sống hạnh phúc gia đình cùng với căn nhà gạch, thì “căn nhà gạch” sẽ không bao giờ là “nhà” mà là cũi nhốt chồng khỏi vợ, vợ khỏi chồng, cha mẹ khỏi con cái và anh chị em khỏi nhau. Thật ngỡ ngàng nếu có ai nghĩ rằng, vậy không nên làm việc nữa, cứ ở nhà bên nhau sẽ có bánh từ trời xuống. Tôi cũng không muốn nói mọi người phải trở

về với thời mọi rợ, nhưng mỗi người có thể dùng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và vật chất sao cho không bị chúng làm chủ ta và mọi việc ta làm, cách ta sống sao cho ta và người khác nếm được hoa trái của tình người, tình gia đình. Xây dựng và vun trồng trái tim vàng vẫn là điều cần thiết hơn cả. Có trái tim vàng người ta sẽ có thể “Tát cạn biển đông.” Gia đình và tình người chính là những món quà mà Chúa ban cho con người để họ có thể nếm được hương vị Thiên đàng ngay trên đất. Mỗi người có thể đóng góp vào việc giúp các gia đình phòng ngừa và chữa trị căn bệnh ly dị của xã hội lây lan là định hướng lại những ưu tiên trong cuộc sống, đâu là giá trị hàng đầu khiến tôi yêu người bạn đời của tôi, yêu con cái tôi hơn, làm cho tôi trở lại thành người với tất cả tự do. Mọi người đều là phần tử của gia đình mình, cần phải tự hỏi: Mọi việc tôi đang làm sẽ đóng góp xây dựng nền tảng hạnh phúc gia đình tôi như thế nào? Tôi và gia đình tôi đang bị ảo tưởng hoặc đang bị vật chất thôi miên mọi hành động trong cuộc sống như thế nào?

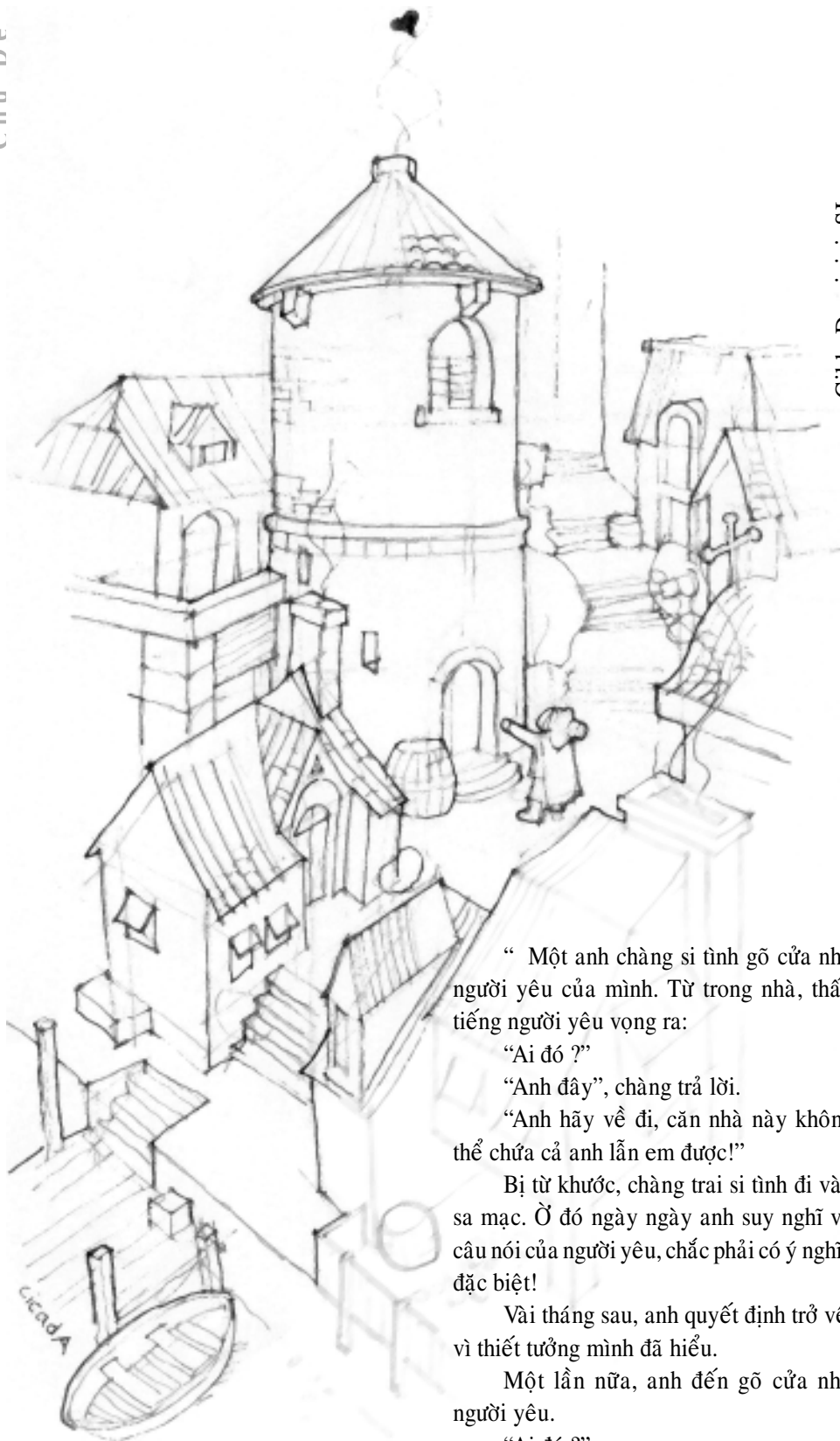
Sự mơ lằm hay thờ ơ với những giá trị hàng đầu của đời sống hôn nhân, dẫn đến gia đình tôi bị lung lay hay đổ vỡ, có thể là sự khéo léo biện cố không nuôi dưỡng đời sống cầu nguyện trong tôi và gia đình, sự kiêu từ những cơ hội thăng tiến làm mới lại đời sống hôn nhân mỗi ngày và không tạo cho mình những cơ hội học hỏi tìm hiểu đời sống tâm lý, sinh lý và đối thoại trong gia đình. Những cơ hội tinh tâm, tôi có thể không tha thiết tham dự hay sẽ trở nên vô ích bao lâu tôi chưa dùng chúng để làm cho tôi yêu vợ, chồng, gia đình tôi hơn và yêu

Chúa hơn. Chỉ khi nào tôi biết quý những thời gian mà gia đình xum họp bên nhau và nhận ra sự hiện diện của Chúa trong nhau, tôi mới thật sự sửa đổi lại cách sống, định lại những ước mơ của đời sống gia đình. Mỗi gia đình chúng ta chỉ có thể nhận ra Chúa trong nhau và yêu nhau hơn nhờ con đường cầu nguyện mà thôi. Tôi còn nhớ mẹ Teresa đã từng nhắc đi nhắc lại vai trò quan trọng của đời sống cầu nguyện gia đình trong đại hội quốc tế lần thứ chín về gia đình, “Cầu nguyện có hoa trái là đức tin, đức tin có hoa trái là tình yêu, tình yêu có hoa trái là phục vụ và phục vụ có hoa trái là bình an.” Và tôi nghĩ có gia đình nào lại không mong muốn sự bình an? Phải xây dựng lại niềm tin với Thiên Chúa thôi! Chính sự kết thân mang tính cá vị giữa tôi với Chúa sẽ giúp tôi nhìn ra tôi và nhìn ra giá trị cao đẹp của những người chung quanh và yêu họ hơn. Nhờ có Chúa và có những người thân trong tôi, tôi mới được làm người trở lại, sự tự do lúc này nằm trong tay tôi. Tôi sẽ có đủ sức mạnh để thoát khỏi sức cuốn hút của vật chất tiêu thụ và kỹ thuật.

Lạy Chúa, xin cho con được làm người và quý trọng sự làm người để con mới thực sự biết yêu Chúa và yêu gia đình con. Xin cho con biết mơ ước đúng để con xây gia đình con hạnh phúc và bền vững. Xin cho con biết tận hưởng những món quà Chúa ban trong hiện tại. Con biết rằng sống trong hiện tại là sống giống và gần Chúa hơn cả, bởi nơi Chúa không có quá khứ, cũng không có tương lai, nhưng chỉ có hiện tại mà thôi. Amen.

5/19/01





Gildo Dominici, SJ

Chính Em

“Tên tôi là Maria Dung. Sau khi học xong, tôi đã lập gia đình với anh Hưng. Anh sống chung với bà mẹ vì bố đã mất rồi. Từ lúc bắt đầu, sống chung với mẹ chồng đã khó lắm vì anh Hưng lệ thuộc vào mẹ anh, do đó tôi bị loại trừ khỏi mọi quyết định trong gia đình. Tôi muốn hưởng địa vị của một người vợ trong gia đình, nhưng không được vì mẹ chồng quyết định mọi sự. Tôi đã nói với Hưng về vấn đề này, nhưng không có kết quả. Vì thế, tôi cảm thấy như người lạ trong chính gia đình tôi... Sau một thời gian, chịu không nổi nữa, tôi đi về nhà mẹ khi con tôi, mới sinh ra mấy tháng trước, đang dưỡng bệnh...”

Tôi không về nhà anh Hưng nữa và anh ta cũng không tìm đến tôi. Hai vợ chồng chỉ gặp nhau tại văn phòng luật sư lúc tôi xin ly thân... Sau đó, suốt ba năm, tôi không có tin tức gì về chồng.

Mặc dầu được mẹ và anh chị em giúp đỡ nhiều, tôi cảm thấy cô đơn và thất vọng. Anh Hưng không giúp tôi về tiền bạc gì cả, nên tôi phải làm việc rất nhiều...Lúc ấy tôi cũng bắt đầu xa Chúa vì mặc cảm tội lỗi và nghĩ bụng là khi ly thân với chồng, tôi đã phản bội Chúa. Nhưng tôi cũng nhớ đến lời của một linh mục: thời đỉnh hôn, ngài đã khuyên tôi đừng lấy anh Hưng vì tính tình hai người quá khác nhau. Đáng lẽ tôi đã phải nghe linh mục ấy, tôi tự nhủ.

Lúc con tôi bảy tuổi, mẹ tôi qua đời... Tôi càng cảm thấy cô đơn và băn khoăn.

Nhưng vào thời ấy, Chúa đã ban cho tôi một ơn lớn: tôi đã làm quen với một

“ Một anh chàng si tình gõ cửa nhà người yêu của mình. Từ trong nhà, thấy tiếng người yêu vọng ra:

“Ai đó ?”

“Anh đây”, chàng trả lời.

“Anh hãy về đi, căn nhà này không thể chứa cả anh lẫn em được!”

Bị từ khước, chàng trai si tình đi vào sa mạc. Ở đó ngày ngày anh suy nghĩ về câu nói của người yêu, chắc phải có ý nghĩa đặc biệt!

Vài tháng sau, anh quyết định trở về, vì thiết tưởng mình đã hiểu.

Một lần nữa, anh đến gõ cửa nhà người yêu.

“Ai đó ?”

“Chính em đây!”

Lập tức, cánh cửa được mở rộng.

Người thanh niên đã tìm ra được chìa khóa tình yêu. Yêu ai là trở nên giống người đó, trở nên một với họ. ”

Đ â y !

nhóm người muốn sống theo đức tin và tập sống theo tinh thần Phúc âm trong đời sống hằng ngày. Họ đã nhận tôi vào nhóm mà không hỏi tôi là ai, từ đâu đến... Tôi cảm thấy được họ chấp nhận ngay như tôi là.

Nên với họ, tôi cảm thấy thoải mái ngay giống như ở nhà mình...

Với nhóm này, tôi dần dần khám phá lại Chúa Kitô và đem Phúc âm ra thực hiện trong đời sống thường ngày. Tôi cũng cam kết sốt sắng vào lối sống này...như thế nếp sống tôi dần dần bắt đầu thay đổi...

Một ngày kia, một bà trong nhóm, nói với tôi về Chúa Giêsu bị treo trên thập giá và kêu lớn tiếng: "*Lạy Thiên Chúa, lạy Thiên Chúa của Con, sao Ngài bỏ rơi Con?*" (Mt 27, 46) Tôi hiểu rằng bà ấy đang chia sẻ với tôi cuộc sống của bà. Những lời này đã ăn sâu trong lòng tôi. Lúc ấy tôi ý thức rằng Chúa Giêsu đã phải chịu Chúa Cha bỏ rơi cũng vì sự thất bại gia đình tôi, vì thảm kịch là việc tôi đã ly thân với chồng mình... Lúc đó tôi ý thức rằng tôi có thể yêu mến Chúa Giêsu trong tình trạng đau đớn của tôi, trong những khó khăn đời sống hằng ngày của mình và của kẻ khác.

Có một lần tôi đi thăm một người trong nhóm và người ấy hỏi tôi: "Mối liên hệ giữa chị với chồng như thế nào?" Chồng tôi? Tôi không nghĩ đến anh mấy năm rồi! Không nhớ tôi đã trả lời như thế nào, nhưng câu hỏi đó giúp tôi ý thức rằng cuộc sống mới mà tôi đã bắt đầu khi gặp nhóm kia, cũng đòi hỏi tôi phải đổi mới mối liên lạc của tôi với chồng. Bởi thế, tôi đã viết thư cho

anh, trong đó tôi kể lại cho anh biết đời sống mới mà tôi đã bắt đầu. Tôi cũng xin lỗi anh và cũng nói em sẵn sàng bắt đầu lại sống chung với anh, nếu anh muốn. Vì mấy ngày sau là sinh nhật của mẹ anh Hưng, nên tôi báo tin tôi sẽ đến mừng tuổi bà. Anh Hưng trả lời qua điện thoại: "Xin em đừng đến vì mẹ không muốn gặp em!" Mấy ngày sau tôi đã nhận một lá thư của bà mẹ chồng, trong đó bà nói rõ những điều bà nghĩ về tôi. Đọc lá thư ấy, tôi vừa khóc, vừa xé thư.

Dù sao, tôi không muốn rút lui khỏi đời sống mới theo Phúc âm, cho nên ngày sinh nhật của bà tôi mặc chiếc áo đẹp nhất, mua một bó hoa rất đẹp và đưa con nhỏ đi thăm bà nội...

Tôi bấm chuông một lần...không ai đến mở cửa; bấm lần thứ hai, cũng không ai đến... Bấm lần thứ ba...cửa mở, bà mẹ anh Hưng ra và ôm hôn tôi!

- "Xin mời vào. Mẹ sẽ làm cafe đen như con thích... Xin con cho mẹ biết tin tức về mẹ con..." bà nói như thế.

Rõ ràng bà đã thay đổi rất nhiều hay là có lẽ đúng hơn, chính tôi đã đổi nhiều!

Hiệp nhất gia đình lại cũng không dễ đâu!

Một thời gian sau, anh Hưng thuê một căn nhà cho mẹ anh rồi anh đến sống chung với tôi và con..."

+ +

Từ hai kinh nghiệm trên đây, chúng ta có thể rút mấy kết luận có ích cho đời sống lứa đôi.

a – Trước hết, sự khôn ngoan của các dân tộc Á châu, về điểm này giống như sự khôn ngoan của Chúa: nguồn và nền tảng gia đình là tình yêu!

Nhưng tình yêu nào?

Chỉ có một tình yêu thôi: tình yêu của Thiên Chúa! Cách Thiên Chúa yêu là tình yêu thật!

Thiên Chúa yêu như thế nào?

Muốn biết điều này, chỉ cần nhìn vào Chúa Kitô trong Thương Khó của Ngài. Đức Giêsu, trên thập giá, đã "*hoàn toàn trút bỏ vinh quang*" (Fl 2, 7), để yêu mến con người chúng ta.

Đấng Toàn năng không còn nữa, đã trở nên Đấng yếu đuối...

Đấng Tự do vô cùng không còn nữa, đã trở nên Đấng tù nhân (Ga 18, 12)...

Đấng là một với Chúa Cha không còn nữa, đã trở nên Đấng bị bỏ rơi (Mt 27, 46)...

Đấng Chí Thánh không còn nữa, đã trở nên Đấng tội lỗi (2 Cr 5, 21)...

Rõ ràng trên thập giá, Chúa Giêsu đã khước từ chính mình hoàn toàn, vừa nhân tính (Is 53, 2-3), vừa thiên tính của Người. Ngài đã trở nên hoàn toàn **Không!** Đấng Hữu Thể đã trở nên **Đấng Không Hữu Thể** nữa!

Đây là cách yêu mến của Chúa!

Mỗi người phải trống rỗng hóa chính mình trước người bạn, đến nỗi phải trở nên người bạn: *Chính em đây!*

b - Tình yêu này phải được sống trên thế gian, nghĩa là giữa những người yếu đuối, đầy khuyết điểm, không hoàn hảo,

... “những khuyết điểm nuôi dưỡng tình yêu và làm cho nó thêm trong sạch và lớn lên.”



ích kỷ... Lúc lập gia đình (hay đi tu), mình nên có thái độ thực tế; nghĩa là mình phải tự nhủ rằng: “Tôi, là người đầy thiếu sót, lấy người này cũng đầy khuyết điểm!” Như thế, khi hai người nói với nhau: Anh yêu em! Em yêu anh! có nghĩa: Anh, Em sẽ yêu con người anh, con người em với tất cả những khuyết điểm của anh, của em!

Khi hai người bất toàn sống chung với nhau, họ làm cho đời sống chung trở nên khó khăn và đau khổ vì những khuyết điểm của mình. Anh Hưng vẫn như con nít vì vẫn lệ thuộc bà mẹ; anh ta chưa trưởng thành. Khuyết điểm lớn này ngăn trở anh làm chủ gia đình, nghĩa là yêu mến người vợ và kể cả người mẹ như Chúa muốn họ phải được yêu mến. Điều này làm cho cả hai người cảm thấy bất mãn.

Bà mẹ Hưng đóng vai trò không đúng trong gia đình: bà chiếm địa vị của chị Dung là người vợ. Điều này làm cho Dung buồn và bất mãn.

Chị Dung là nạn nhân, nhưng chị cũng có lỗi: trước khi lấy anh Hưng, chị đã không hiểu tính chồng và hiện tại không biết vừa yêu mẹ chồng vừa yêu chồng, nên bỏ nhà là sự giải quyết dễ nhất mà không giải quyết gì cả.

Rõ ràng, những khuyết điểm của hai vợ chồng làm cho hai người cảm thấy chán nản buồn rầu rồi nhiều khi cũng tiêu diệt tình cảm và sức hấp dẫn đối với nhau. Dần dà đưa đến việc ly hôn.

c - Những thiếu sót của hai vợ chồng có hủy diệt cả tình yêu đối với nhau không?

Chưa chắc! Trên thực tế nhiều khi có, nhưng đáng lẽ không phải thế. Trái ngược, những khuyết điểm có thể và phải nuôi dưỡng tình yêu thật giữa hai vợ chồng.

Chúng ta chỉ có thể hiểu điểm này bằng nhìn vào Chúa Giêsu trên thập giá. Ngài đã cứu chuộc (= yêu mến) chúng ta qua sự yếu đuối, chứ không phải qua quyền toàn năng của Ngài; qua sự đau khổ do con người gây ra, chứ không phải qua vinh quang; qua việc bị Chúa Cha bỏ rơi, chứ không phải qua sự hiệp nhất với Cha; qua cái chết do con người gây ra, chứ không phải qua sự sống thần linh của Ngài... Nghĩa là tính độc ác, lòng ích kỷ, v.v... đã không ngăn trở Đức Giêsu yêu mến những người đóng đinh Ngài vào thập giá. Chúa Giêsu là mẫu mực cho chúng ta; nếu Người đã làm như thế, nghĩa là trên thế gian này tình yêu lúc nào cũng sẽ phải đối phó với sự yếu đuối, lòng ích kỷ, tính độc ác; lúc nào cũng sẽ gặp sự đau khổ, sự từ chối, sự phản bội... Tình yêu mà mình nhận nơi kẻ khác, kể cả cha mẹ, thì bất toàn. Và tình yêu mình dành cho kẻ khác lúc nào cũng bất toàn... Nghĩa là trên thế gian này tình yêu luôn luôn đi đôi với thập giá. Như thế, những thiếu sót của mình và của người yêu sẽ giúp mình trống rỗng hóa chính mình, từ bỏ sự ước ao chính đáng được người bạn đời yêu lại, được thỏa lòng và vui sướng. Đây là ý nghĩa của câu: “những khuyết điểm nuôi dưỡng tình yêu và làm cho nó thêm trong sạch và lớn lên.”

d - Xin các bạn để ý vào vai trò mà

một nhóm người Kitô hữu đã đóng trong việc xây dựng lại gia đình chị Dung. Nếu không quen những người ấy, chị Dung không có khả năng và sức giải quyết vấn đề gia đình chị. Qua liên lạc với nhóm ấy, chị Dung đã tập học yêu mến những người bất toàn và đặt tình yêu trên hết mọi sự.

Đối với chúng ta, yêu như Chúa yêu không phải là điều tự sinh, tự động: nó đòi hỏi mình phải được giáo dục, tập luyện. Đây là nhiệm vụ của các Cộng Đoàn Kitô giáo và các gia đình. Nhiều vợ chồng cũng đã không được giáo dục yêu nhau, cho nên không biết yêu; do đó lúc gặp khó khăn với nhau thì ly thân hay ly hôn..

Không có nhiều cộng đoàn dạy giáo dân, nhất là giới trẻ, nghệ thuật yêu mến. Dù sao, ngày nay trong Giáo Hội có mấy phong trào có đoàn sủng này. Đồng Hành cũng có vẻ hướng về chiều này vì muốn tổ chức những khóa linh thao cho các gia đình. Chương trình này rất tốt và quan trọng. Nhưng cũng cần dạy yêu mến cho các em nhỏ, để các tín hữu tương lai có óc, có văn hóa yêu thương. Chúng ta được sinh ra để tập học yêu mến: đây là ý nghĩa cuộc sống con người chúng ta. Yêu là nghệ thuật cần thiết nhiều nhất vì từ nó lệ thuộc hạnh phúc trong đời này và trong đời sau. Vì thế, chúng ta phải học yêu và dạy cho giới trẻ biết yêu.

Xin cầu chúc Đồng Hành thành công trong việc này!

Nguyễn Ngọc Thế, SJ

Ơn Gọi



Frankfurt, ngày 24.4.01

Bạn quý mến,

Theo gợi ý và ước vọng của bạn, xin được chia sẻ cùng bạn vài hàng về ơn gọi tu trì của Thế.

Trước hết xin mạn phép giới thiệu với bạn về bản thân mình. Thế qua Đức đã được hơn chín năm. Lúc đó mình được 22 tuổi. Trước đó mình ở Sài-gòn và cũng học xong tú tài ở đó. Trong thời gian học tú tài mình chưa thấy ơn gọi rõ ràng. Nhưng khi mình được làm quen với cha Luyến từ từ mình cảm thấy có một niềm khao khát nhỏ muốn sống đời dâng hiến. Từ đó mình chập chững bước đi với ước mơ nhỏ nhoi này. Cụ thể mình đã tham gia vào trong những công việc của giáo xứ, như coi các em giúp lễ, giúp dạy giáo lý với các sơ. Đặc biệt gần xứ của mình có một giáo điểm truyền giáo, mình đã cùng với các sơ dòng Mến Thánh Giá Chợ Quán và các bạn bè tập sống tinh thần truyền giáo trong môi trường nghèo nàn này. Từ từ một ca đoàn và những lớp giáo lý đã được thành lập. Nhóm cũng đã đến thăm các gia đình bên lương dân cũng như bên công giáo. Nhóm đã chú ý nhiều đến các gia đình nghèo. Có nhiều lần nhóm đã mời các bác sĩ công giáo về giáo điểm để khám bệnh và cấp thuốc miễn phí. Hôm nay mình nhìn lại thì những công việc đó như là những nguồn nước tưới cho ơn gọi tu trì của mình được phát triển và được sống

động hơn.

Khi làm việc tông đồ, nhóm cũng chia sẻ cho nhau những tâm tình thiêng liêng, cùng học hỏi và nâng đỡ nhau trong tinh thần dâng hiến. Mình vẫn còn nhớ đến những người bạn, những người thân yêu đã giúp mình khám phá ơn gọi của mình và đồng hành đi với mình trên từng chặng đường thiêng liêng.

Thời gian đó dù có lòng khát khao sống đời dâng hiến và thích thú trong công việc tông đồ, nhưng ơn gọi tu trì của mình vẫn mờ mờ lung tung thế nào ấy. Nỗi khắc khoải này mình đem vào các khóa tĩnh tâm. Càng tìm hiểu về đời sống nội tâm, mình càng mê mẩn. Rồi một lần ngắm nhìn Chúa Thánh Thể, mình cảm thấy có một sự gần gũi đặc biệt nào đó giữa Chúa với mình. Mình sung sướng ngắm nhìn Ngài và nhớ lại một lời Thánh Vịnh: “Hãy đến, hãy ném thử và hãy nhìn xem, cho biết Chúa thiện hảo dường bao!” Sự kiện đó là kinh nghiệm thiêng liêng sâu sa đầu tiên của mình với Chúa. Từ đó, mình hiểu rằng ước muốn của mình đi trên đường của Chúa là một điều thật quý báu. Phải chăng giây phút đó là giây phút Chúa “ngỏ ý” với mình?!

Sau đó, mình tiếp tục tập sống tinh thần thiêng liêng và đời sống nội tâm. Mình tìm đọc sách của Phan-xi-cô Assisi, Charle de Foucaul, Tê-rê-sa Hà-i-Đông, và Augustinus. Càng đọc mình càng cảm thấy bị thuyết phục bởi những con người này. Họ có một điều gì thật đặc biệt trong cuộc

sống của họ và mình bắt đầu tập sống như họ.

Cũng trong thời gian đó, mình bắt đầu tìm hiểu chủng viện Sài-gòn. Trong thời gian này mình cùng với khoảng 15 người nữa đã đăng ký đi làm lao động trên nông trường Nhị-Xuân, ở Hóc-môn, cách Sài-gòn khoảng 20 cây số vì đây là điều kiện nhà nước đặt ra cho các anh em nào muốn học chủng viện trong giáo phận Sài-gòn.

Khi đến nông trường, nhóm mình được làm quen với hai anh em dòng Tên. Hai anh sống ở đó đã từ hơn 10 năm. Hai anh đã giúp nhóm chủng sinh chúng mình sống trong một tập thể hỗn hợp, với các thanh niên thuộc đủ mọi thành phần trong xã hội, và với cả những người làm chủ nông trường này. Thời gian này, mình đã học được rất nhiều ở những giây phút vất vả, nhưng rất giá trị của cuộc đời. Sau khi đi làm xong nghĩa vụ, mình tìm đến một cha dòng Tên để làm quen với Linh Đạo I-Nhã và ước ao được sống tinh thần của I-Nhã.

Rồi mình được người anh ruột bên Đức bảo lãnh qua để đi học. Khi qua Đức, sự khác biệt về văn hóa và đời sống cá nhân tạo nên nhiề căng thẳng trong đời sống.

Trong sự căng thẳng này, mình tìm đến nhà thờ và cố gắng giữ đời sống thiêng liêng. Đây là một thử thách lớn vì lúc này mình chỉ có một mình, những người gần gũi mình đã không đến nhà thờ từ lâu. Vì thế, niềm tin vào Chúa của mình không còn “*hàng rào bảo vệ*“, không còn được sự nâng niu giúp đỡ của gia đình, của bạn bè, của

giáo xứ và của nhiều người thân yêu nữa. Sau mỗi thánh lễ mình vẫn đứng trước tượng Đức Mẹ để cầu nguyện. “*Xin Mẹ giúp con biết sống trọn vẹn với Chúa Giêsu, dù con có sống trong bất cứ hoàn cảnh nào đi nữa.*“ Dù chẳng quen biết gì, mình cũng xin mấy bà sơ trong nhà thờ cầu nguyện cho mình. Một lần đang đứng trước tượng Đức Mẹ cầu nguyện, tự nhiên có một bà tới gần, dúi vào tay mình 4 DM, khoảng 2 US dollar, chẳng hiểu thế nào cả, nhưng mình vẫn nhận. Phải chăng mình là một người ăn xin bên Chúa và Mẹ?

Sau khi ở Đức được khoảng 7 tháng mình mới xác định là không thể sống được ở đây. Nhiều khi ngồi trong phòng một mình cầu nguyện mà khóc sụt sùi rồi trách những ai khuyên mình đi qua Đức. Tại sao mình lại rơi vào trong một hoàn cảnh như vậy? Mình đi làm lậu trong nhà hàng khoảng hơn một tháng để có tiền mua vé máy bay và đã định ngày về. Nhưng vì gia đình mình đã ở lại Đức. Ở lại đây rồi sống làm sao?

Một câu hỏi thú vị nhưng rất hiện sinh. Tuy đời sống khó khăn nhưng mình đã được gặp nhiều người có lòng đại lượng. Cảm phục trước tấm lòng của những người này, mình cố gắng sống, nhưng dù vậy mình vẫn không biết tương lai mình ra sao. Trong thời gian này mình vẫn giữ lễ hàng ngày và đời sống cầu nguyện với Chúa. Nhiều lúc mình đã khóc với Chúa về hoàn cảnh của mình. “*Tại sao Chúa để con trong hoàn cảnh này,*

nếu Chúa muốn con sống trong môi trường này, thì xin Chúa cho con sức mạnh để con sống.“ Nhưng Chúa có nghe mình không?

Cùng lúc này, mình liên lạc với dòng Tên và xin vào dòng. Dòng đã cho mình học bổng và giúp mình về việc di trú.

Trong một năm chuẩn bị vào Đại Học, mình sống trong một môi trường mới. Ở đây tỉ lệ Kitô giáo khoảng 2-4%, và trong cư xá sinh viên đa số là người đạo Hồi Giáo. Trong hoàn cảnh này, mình đã cố gắng để sống niềm tin. Thánh lễ hàng ngày vẫn là “*món ăn ngon nhất*“ của mình. Ngày ngày mình lấy xe vào trong thành phố Halle và rồi đi lễ. Sau mỗi lần dự lễ mình đều nhận được sự bình an nội tâm sâu sa. Tuy nhiên, mình vẫn cảm thấy lòng mình cô đơn. Nhiều lần cầu nguyện Chúa đã trả lời là có Chúa bên cạnh, thế là đủ cho mình rồi. Ngài là tất cả. Sống bên cạnh những anh em Hồi Giáo mình cũng học hỏi được nơi họ tinh thần sống niềm tin vào *Ala*. Ngoài ra, trong thời gian này mình cũng được sự nâng đỡ của một cha dòng Tên người Đức, Cha đã giúp mình hiểu thêm về linh đạo I-Nhã và đời sống của một Giêsu hữu ở Đức thế nào, nhờ đó mình làm quen nhiều hơn với dòng và chuẩn bị cho một đời sống mới.

Một năm ở Halle là một năm Chúa huấn luyện mình thêm về đời sống tập thể giữa một môi trường vô thần và Hồi Giáo. Mình cũng lớn lên thêm về nhân bản và thiêng liêng.

Như mình đang chia sẻ ở đây, cuộc đời mình đã nhận được nhiều món quà quý báu Chúa ban, vì thế mình muốn chia sẻ và rao truyền tình yêu của Chúa cho những người mình gặp trên đường. Đó là động lực mạnh nhất của mình khi vào dòng. Chắc chắn, những ước ao từ thuở nhỏ vẫn còn đó và cũng là động lực đưa mình vào dòng.

Hai năm trong nhà tập lại là thời gian để mình được huấn luyện và cũng là thời gian để dòng và mình cùng kiểm tra về ơn gọi của mình. Từ từ mình nhận ra rằng, ơn gọi của một người dòng Tên – một Giêsu hữu rất căn bản chính là cái Identity: “Kitô hữu là một con người tội lỗi trước mặt Chúa.” Cái *definition* này đã thuyết phục mình hơn là kiến thức uyên bác và hơn cả những gì mà Kitô Hữu đã làm cho Giáo Hội và Xã Hội, chính vì là con người tội lỗi mà Kitô hữu cần cố gắng sống mỗi ngày một tốt hơn nữa.

Trong nhà tập, mình đã gặp một biến cố là cơn khủng hoảng đức tin. Thế cảm thấy rất rõ ràng là trong một xã hội Châu Âu đề cao chủ nghĩa cá nhân này, những người sống niềm tin vào Chúa cũng cần phải có một suy nghĩ rất cá nhân. Đó là cá nhân mình quyết định tin Chúa, theo Chúa chứ không chỉ dựa vào tập thể vì Thế đã thử để qua một bên những sự giúp đỡ của bao người thân yêu, cha mẹ và các cha, các sơ và bạn bè, hay nói khác đi Thế thoát khỏi bốn bức tường xung quanh. Giờ đây, đối diện với chính mình và tự hỏi thật sự là mình có tin Chúa hay không. Với câu hỏi này và

đối diện với chính bản thân, Thế đã rơi vào một cơn khủng hoảng niềm tin kéo dài khoảng 2-3 tuần lễ. Thời gian đó Thế sống trong bóng đêm. Chẳng biết thế nào và phải làm sao cả. Cuối cùng với sự hướng dẫn của cha giáo tập Thế tự hỏi, những sự kiện và biến cố trong quá khứ có ý nghĩa gì trong niềm tin của mình vào Chúa. Câu hỏi này đã đưa Thế vào trong một quỹ đạo mới. Thế nhận ra, niềm tin của Thế bây giờ được xác định và được dựa trên một nền tảng rất cá nhân. Đó là những kinh nghiệm của Thế về niềm tin và về Thiên Chúa. Kinh nghiệm này có một nét căn bản, đó là sự bình an. Sự bình an của Chúa ban trong mọi lúc, dù vui dù buồn, dù khó khăn vất vả, cũng như khi thoải mái và quân bình. Chính nhờ nhận ra điều này mà Thế đã thoát ra khỏi cơn khủng hoảng niềm tin. Qua đó, niềm tin vào Chúa của Thế được “xây nên” vững hơn.

Tuy nhiên, những kinh nghiệm cá nhân về Chúa và sự tự quyết định về niềm tin và về ơn gọi thực sự có nguồn và có một tiến trình. Trong tiến trình đó bao người đã gieo mầm, chăm bón, để một hạt giống nhỏ có thể nảy mầm và phát triển. Vì thế, đời sống đức tin và đời sống của Thế mang hai chiều kích: tập thể và cá nhân.

Để kết thúc những hàng chia sẻ này, Thế xin kể lại một kinh nghiệm thiêng liêng như là dấu ấn giúp Thế dám quyết định tiếp tục bước đi trên con đường là một người bạn đường của Chúa. Đó là cuộc tĩnh tâm để chuẩn bị khấn vào năm 1996. Đơn sơ một điều là Thế đã cầu nguyện một cách

say mê trước một hình Chúa Giêsu chịu đóng đinh, nhưng một tay của Chúa bị dính ghim vào thập tự, tay kia thì xòe ra như đang muốn nắm lấy tay người khác, cũng như có ý mời người khác cùng kết thân với Ngài. Cả tuần lễ Thế đã ngồi cầu nguyện trước tượng này. Lúc đầu Thế còn dùng Kinh Thánh, nhưng sau đó bỏ hết các bài Thánh Kinh qua một bên. Chỉ còn tâm tình duy nhất: “Chúa với con và con với Chúa.” Đây chính là lúc mà Thế thấy rất rõ Chúa gọi Thế và mình cũng xin đáp lời với Ngài. Với tâm tình đó Thế tiếp tục sống ơn gọi theo Ngài, nhưng trong vị trí là một người tội lỗi luôn trên đường với Chúa.

Những kinh nghiệm trên xin được chia sẻ trong tình thân yêu với Chúa và với mọi người. Đó cũng là những hàng chữ đơn sơ chân thành, xin nói lên lòng biết ơn với cha mẹ, anh chị em và với bao người đã, đang và sẽ đồng hành và tương trợ Thế trên đường. Mọi sự xin để cho danh Cha được cả sáng hơn.

*Lạy Chúa,
ngàn vạn lần xin ca tụng tri ân.
Vì tình Ngài cao quý dường bao,
và tình người ấm êm dường nào.
Xin cho con được sống, để cho Chúa được
vinh danh hơn, để tình yêu được “nở hoa”
và ơn cứu rỗi được lan tràn đến mỗi một
tâm hồn. Amen.*

Mến chào trong Giêsu,

Nguyễn Ngọc Thế, SJ



Trần Thu Hường

editor letter to our young companions

To My Dearest Friends,

We are preparing for the first Dong Hanh National Gathering, and the theme is “Dong Hanh Family in Christ.” The purpose of the gathering is for us to come together as a family to share our beliefs and experiences in Christ and to strengthen our relationships.

A quick run-down of the agenda—we will pray to strengthen our relationship with God, with our family members, and within ourselves. To start our day, cha Thành will lead us in a Morning Prayer. Afterwards,

cha will give an introduction on CLC Charisma. There will also be a daily Mass in which we have the privilege to participate. I remember the Kansas Gathering when our youth had a moving experience as they participated in the Eucharist. Let’s prepare to open our hearts so the Holy Spirit can enter. Towards the end of each day, there will be Reflection Time to give thanks to the day’s blessings.

One of our focuses is to determine God’s mission for us in serving the youth ministries and our communities. We will develop strategies to accomplish these goals, and the scheduled activities will help us develop the necessary skills to accomplish them. There will also be games, discussions, and an “idea” forum, so please come prepared to share your experiences. Together, we will determine our mission statement for the youth ministries, and this is most fruitful if every participant brings questions, ideas, and suggestions.

We will also focus on enhancing our abilities to lead with faithfulness, compassion, love, and encouragement. Leadership can be developed, and we

want all of you to recognize what is already within you to make you an effective leader. This does not mean you have to be super-smart, popular, or loud to lead. In fact, part of leadership is *to serve* those you are leading. At the Gathering, through God’s help, we will help each other discover our potential in carrying out His mission.

Sounds like the Gathering is all work and no play, huh? Well, even “potential” leaders need to have fun too. Thus, we made time to mingle, to laugh, and to socialize. You will have ample opportunities to meet new people and to learn *more* about those you already know. And don’t forget about “Dong Hanh by Night.” So bring your ideas, concerns, and suggestions to the Gathering, but don’t forget your talents at home, okay? Last but not least, good food will be provided everyday. Entertainment and good food—what more can one ask for!

I am so ready to pack now. How about you?!!

I look forward to seeing you all there!!!

In God’s Love,
Tran Thu Huong

P.S. If you are flying into Baltimore, Dulles, or National airports, the LoveBoat group will be your host. Please get in touch with the LoveBoat at:

loveboatpeople@yahoo.com and give them your itineraries in advance. Thanks.



4 chapters

part 4

imagine Chien Con . . .

The future is uncertain...
 The future is lies before us...
 The future is now...

I envision Toronto's Chien Con with a multitude of accomplishments of which to be proud; an abundance of old and new faces dedicated to each other and to our original mission; a myriad of hands linked as we find our God through ourselves and through one another.

The future of Chien Con begins now. It begins in its current members and in our dedication. I dream that every month we may continue to meet with the same enthusiasm and high expectations. I want to see each member contribute to these meetings: their organization, their coordination, their creativity, their success, and most importantly to their continuation.

I would love to see our members voice their concerns, their own personal visions for Chien Con and to take the initiative to actualize such visions. Chien Con needs no single leader. What it needs is for all its members to understand our mission and to personally accept each member's role in ensuring we work together to maintain our group. We could benefit from an improved sense of organization and communication.

I foresee that Chien Con will continue to be the driving force behind many projects. Most importantly, to the organization and implementation of the much anticipated "Come and See" and "Thalithakoum"'s of the future. That Chien

Con will facilitate Dong Hanh's participation in 2002's World Youth Conference to be held in Toronto.

I would love to see Chien Con dedicate itself to some special causes or projects and persistently and consistently be motivated to be generous, caring, and sensitive to needs of our community and abroad.

I want to have the community look upon Chien Con and trust that we are a motivated group with a purpose. That we are a group of wholesome, perseverant, and loving youths; not perfect youths, but youths with loving intentions and good hearts. The community, the church, and the families will all support us in our goals, our projects, and our visions; both spiritually and financially. Parents will not hesitate, but encourage their children to participate and be an integral component of Chien Con. Younger children will look up to the Chien Con members as positive role models and look forward with anticipation to becoming themselves an integral component of this group.

I imagine Chien Con's dance performance to highlight the annual church Christmas Concert; to be youthful, imaginative, creative, and full of life.

I dream that our group cohesion may develop into a lasting trust bond; that we may all see each other as friends and value that friendship. I want to see these friendships flourish within the group and beyond. I want Chien Con to have fun together, to enjoy being with one another, and to cherish the memories being made.

Chien Con is nothing but a name without its members. We are Chien Con and without our love for each other, for the group and for our vision, we are but lost sheep. We must recognize that we have indeed accomplished a great deal. We began as a group of youths with nothing more than a shared desire to come together and find God's peace amidst our busy lives. Today, I pray that we do not become overwhelmed by the responsibility we have almost accidentally inherited, but motivated to undertake these tasks and aspire to be a model for future youths to emulate. Let us be the Chien Con we have always envisioned; a group worthy of each member's dedication and the support of our community. A group to be echoed in the future winds of change. We have much of which to be proud.

Never overlook our past accomplishments...

Never neglect our vision...

Never cease to imagine our potential...

The future is now.

The future is forever

Nguyen Thuy Yen Xuan
 Toronto - Canada





Đỗ Bá Long, SSS

share your bread

To you my friends,

Share Your Bread—a simple title depicting significant testimonies of our journey in Faith with one another. As you already know, Brother Phạm An Nhân, SJ, heads this new column for us, and we hope you will share your journey with us. For this issue, I was asked to share a part of my journey that reflects the theme...gathering and belonging.

How have you been? I hope that exams went well and that summer holds much fun and rest for you. For Đồng Hành, we are towards the end of preparing for the GATHERING, which chị Hường had discussed in last issue's Editor Letter. This event is remarkable because we will run two tracks for the whole movement. I look forward to seeing many of you in Allentown, PA. Of course, I also hope everyone will have some time to kick back and to reflect upon your daily journey with Christ.

Back in the summer of 1999, for the first time we held our YOUTH GATHERING in Kansas City. Now here I am in the same place where we once gathered. The momentum of belonging to a family in Christ with the youth from different states and from Canada overwhelms me again. We also want to hear from our brothers and sisters who are overseas, too. Please come and sit at our table, share our bread, and be our companions. It is an awesome experience to come together and to know that WE ARE NOT ALONE and that WE BELONG in the Đồng Hành Movement, in the spiri-

tuality of St. Ignatius to form a Christian Life Community (CLC).

Belonging. Those who attended the Youth Gathering in 1999 shared and experienced their journey with their local groups. Upon returning to our normal lives, we asked ourselves, "What more should we do?" And from there, each group took flight...though at different rates. Some fast, others slower. Some groups found it hard to keep the motivation and direction of their group. To struggle is a reality that we cannot ignore in our lives and even in our group lives. I believe that this year's family gathering will somehow respond to our needs and will strengthen our bonds with Christ and with others. Perhaps, we will find the motivation and direction which our group needs to "do more."

Belonging is a powerful state of mind—of being—for we do not belong to something; rather, we belong to someone. When we say we belong to someone, that person naturally has an influence in our lives.

Specifically, reflecting on our journey, we can see tracks of God's footprints in various patterns in our lives. This confirms that He has chosen us to be His son or His daughter. So yes, we belong in His family in the same way that St. Paul said, *"The body is a unit, though it is made up of many parts; and though all its parts are many, they form one body. So it is with Christ... Now you are the body of Christ, and each one of you is a part of it."* (1 Corinthians 12: 12, 27).

Choose to be part of the Body of

Christ. Not because of what we have done or how we have served Him, but simply because He loves us. How then, can I belong to Him, one may ask. The question may seem simple but the answer may take us on a long journey.

When I was younger, I constantly yearned for the answer. I searched for years and eventually found—surprisingly—that simple questions usually have simple answers. The answer to my quest was simple: "To feel you belong to someone you have to take part in the relationship, experience it, and live it to the max."

Much like Jesus during the Last Supper, you must similarly feel eager to belong to a friend and be part of that relationship as long as you possibly can. Jesus identifies Himself as bread: TAKING THE BREAD... BREAKING THE BREAD... GIVING THE BREAD to His disciples, and they, in turn, RECEIVE THE BREAD... EAT THE BREAD... AND DO IT IN HIS MEMORY. Does this sound familiar? I hope so because we partake in this "give and receive" every week when we celebrate the Eucharist at mass.

Again, the question and the answer may seem simple in black and white, but in real life, the journey is never ending. But do not be discouraged because oftentimes, the answers come not at the end, but during the journey. At each turn in my life, I always discover something new and learn to belong with my heart and mind.

Readers of Đồng Hành, please Share
(continued on page 20)

Lê Thanh Liêm

share your bread the love in our hearts

“HMDH2001 Urgent!” was the subject of anh chị Lập-Phượng’s e-mail from Allentown, Pennsylvania. Họp mặt Đồng Hành 2001 is like a family reunion for all Đồng Hành members across America, Canada, and Europe. By God’s grace, họp mặt will take place in the summer, and the northeast region will be our host. Anh chị Lập-Phượng volunteered to take care of registration, and this year, *more* people registered earlier than in the years past...much more than we had anticipated.

When Ban Phục Vụ of the Northeast Region met in April to plan for this event, Quang had predicted that at least 120 members will register. I thought he was idealistic; hence, I did not believe him. Now, just three weeks away, registration is approaching 140. No problem, I thought. After all, the more, the merrier. Then Hoàng sent me an email: he had miscalculated; the retreat center’s maximum capacity is 120 people. Uh-oh.

Ping! Ping!...Ping! My Inbox kept flashing “new messages.” E-mails flew in from anh chị Lập-Phượng, Quang, cha Long, Hường, Clara, Hoàng, anh chị An-Trâm offering solutions to avoid closing the registration and turning people away. How about opening homes of folks in Allentown to house the overflow? What about meals? What about transportation? And so on and so forth were our concerns. We decided to temporarily hold the registration to regroup. The next day, anh chị Lập-Phượng announced that there were four homes avail-

able, one with a large “finished basement” that might hold a few dozen youths. Registration will reopen, and with more “relief efforts,” we may be able to accommodate about forty more people. Goodness, Đồng Hành gathering might actually have 240 attendants. Yikes! I thought. That would really be awesome.

I sat at my desk reading and sending e-mails, and contemplating on the passion that anh chị Lập-Phượng and the folks in Allentown have for các anh chị em across the land. It was just a beautiful thing, this love they carry in their hearts.

They were ready to open their hearts and homes to house complete strangers. What initially seemed an impossible task has become possible because they desire to be IN LOVE WITH GOD. That love was their foundation, their core, and was the force that binds Đồng Hành together for over 24 years, spanning across cultures and continents and two generations, going on its third.

I started to think about Đồng Hành and how much it has done for me. I thought of chú Nhuận in Virginia. He recently passed away this Easter Sunday after battling cancer for seven years. I can never forget his hugging me during mass at Họp Mặt vùng Đông Bắc twelve years ago. Then, I was a stranger to him and to Đồng Hành, but his embrace was full of love. That họp mặt changed my life significantly. I was awed to witness such a wonderful community. There was something different about these people, I told myself. Two days later when

I left the retreat center in Elverson, Pennsylvania, I firmly believed that heaven exists, and that it is like this community called Đồng Hành. It was the LOVE that people carry in their hearts.


As years went by, by God’s will and grace, I got involved more with Đồng Hành. I volunteered to work on Đồng Hành magazine, and I discovered that it was a treasure. Báo is not a preaching ground of any religious orders or groups of lay people. Báo is a medium for ordinary people in Đồng Hành to share the grace they received, to be witnesses of Christ for others so that their joy can be complete.

I also got involved in organizing retreats for my groups, and I discovered that Jesus still walks this earth. He still wears sandals and wanders in airports to catch the red-eye flights to save a few dollars for people who receive His Good News. He drives long distances in a tiny car and lodges at a chain “motel” called Rest Area. He sleeps in different beds each weekend and anticipates his next meal, wherever and whenever that may be. He spends the few dollars He has to carry out His mission without worrying about who will pay Him back. He listens to the pain. He consoles all who cries for help. He shares the walks and invites Himself to be a companion just like He did 2000 years ago on the road to Emmaus. Yes! I see Jesus in cha Thành, cha Nhi, cha Trí, cha Minh, cha Hùng, cha Long, cha Tuấn, cha Tước, cha Toàn, cha Liêm, and many more “Jesus” out there whom I have not met. I know they carry

the LOVE in their hearts.

I had opportunities to work with các anh chị in EXCO (Executive Council), and together we are a fun and loving bunch, though probably disorganized, too, in a few pairs of critical eyes. But that does not matter because Đồng Hành is not a business or an organization, but is a community of ordinary Catholics who share a desire to be IN LOVE WITH CHRIST. This is the same community of people who sing at the top of their lungs and with conviction, “Lạy Chúa, xin hãy nhận lấy, tất cả những gì con có và làm chủ. Take, Lord, and receive all I have and call my own. Whatever I have or hold, you have given me. Give me only your love and grace and I am rich enough and ask for nothing more” (from the Prayer of St. Ignatius).

Last year, anh Hào in Montreal asked me, “Why are you sticking with Đồng Hành?” And I replied without hesitation, “For you, anh Hào. This is why.”

In my daily life, I desire for all of us to walk the earth with Jesus and to pray each day that we carry MORE of the LOVE in our hearts. I am blissful that I found Đồng Hành. More accurately, I am blessed that Đồng Hành found me. God, I desire to do as much as I can with Đồng Hành so that others will discover the bliss of carrying the LOVE in our hearts. 



(continued from page 18)

your Bread: take... break... give... receive... eat... and remember. Just a few verbs to help us reflect on and to prepare for our GATHERING this year.

And so I wait for each of you to come, to TAKE part in our movement, to BREAK ourselves for others, to GIVE our testimonies to others, to RECEIVE the gift from others, to EAT the joy and the struggle, and to REMEMBER that we belong to one another in this One Body—the Body of Christ.

With all my love and care,
DBLsss



It was December of 1982, and we had just come to America for six months. We first lived in Oregon,

and because my mother could not withstand the cold, we moved to sunny Southern California four months later.

There were ten of us in the family: eight children all under 18 years of age and two adults who knew minimal English. “Crowdedness” was not in our company (this was typical Vietnamese Catholic, I suppose). Instead, in its place resided “coziness” (typical Vietnamese Catholic, *too*, I suppose).

It was two days before Christmas, and my parents—not part of their plan—decided to give their eight children Christmas, even if it’ll be a simple one. All ten of us excitedly sardined ourselves into the Hornet station wagon (thank goodness the seat belt law was not strongly enforced back then), and we headed

“...It was my first doll,
but I did not like it...
Today, I would have
chosen her over a
thousand Barbies.”

d o l l t o l i f e

Chiêu Giang

to Newberry Ward, the only store we knew from Oregon.

There were no artificial trees left in stock to sell, the salesman said. We could have tried other stores, but which “other” store? Our hearts dropped, and it must have been obvious. Momentarily, my father asked the salesman, “What about that tree?” He was pointing to the only demo tree left standing in the store. Can we buy that tree? The surprised look on the salesman’s face suggested that he must not have been asked this before.

So, again, we sardined ourselves back into the car... “piggybacking” the Newberry Ward’s last demo Christmas tree on top of the station wagon stuffed with grinning children. I suppose where God is concerned, things always fall into place—in 1982, just 48 hours before Christ was born, a couple desired to give their children Christmas, and at Newberry Ward, one tree needed a home with children to illuminate for.

I was seven years old, and that Christmas of 1982, I received my first doll. She was thin, 8” tall, slightly yellow, had brown eyes, and short dark brown hair unevenly cropped. My sister also received her first doll that year. Her doll was chubby, 12” tall with curly yellow hair that framed its rosy cheeks and pink lips. My sister’s doll had round, blue eyes that closed when lain down. My doll’s eyes were dark brown and were *painted* on her small face. My sister’s doll wore a removable, colorful sweater set with a matching cap. My doll wore a gray

jacket and an equally gray pair of pants that were glued to its body. And the cap was sewn to its hair.

It was my first doll, but I did not like it; thus, she remained nameless. I did not take good care of that first fake human being entrusted in my care. I couldn’t change her clothes. I couldn’t comb or tie her hair with elastic. I couldn’t make her sleep. Through the years, I gradually lost the doll piece by piece. Her cap ripped off. One leg was dismembered when I attempted to remove the pants. Then an arm when I tried the jacket.

The thought had crossed my mind that perhaps many years ago, the doll resembled me: small, thin, brunette, slightly tanned, and brown-eyed. Hardly what I deemed “adorable.” I suppose even for a seven-year-old, I thought I knew what beautiful was: taller, blonde, curly-haired, blue-eyed with long lashes, and rosy-cheeked.

How could I besmirched that glorious first Christmas in America with such an obsessive poor self-image, I often blamed myself.

Fortunately, my fate was not like my doll’s. I remained intact because God—as was often the case—had entrusted me to the care of siblings who studied and worked so I could study longer instead of had to work meanwhile. Growing up, I watched my brothers and sisters work part-time after school then “burn the midnight oil,” slumped over books. This was an early exposure to what was similarly expected of

me eventually. When it was my turn to “burn the midnight oil,” in confusion, my sister was there to explain how to proof in Algebra.

Most importantly, God had entrusted me to the care of parents who sacrificed so I didn’t have to; who said “no” when I wanted to hear a “yes,” so that years later, I can appreciate the value of everything I have—family, education, a glimmering faith. I suppose when I focused towards accomplishing something—*anything*—instead of focusing on myself, I eventually found me along the way.

It’s been almost 19 years now, and looking at that picture of Christmas ’82, though I still think the doll is not adorable, I think she’s...*simple, atypical*. Today, I would have chosen her over a thousand Barbies.



Lê Bảo Linh

t h e r o a d t

My cousin Alex died the week before Christmas past. He was 14. I visited his grave today on my way home from work. A few feet away from his plot is where we buried my other cousin, John, the year before that. He was 21. I pass the cemetery where they are buried twice everyday, to and from my office building. It hits me harder some days than others. Today was one of those days. I wept for all that could have been, for all that had been. But mostly I wept for us, for those of us they left behind. I once heard a priest say funerals are not for the dead, but for the living. I suppose burial plots are the same way. I try to leave something for each of my cousins when I go and visit them, a drawing or a flower or a poem. I guess it's an exchange. They left a part of themselves in my heart and I hope I can return the favor, though I know I cannot.

It's an odd thing, going to graves. I know they aren't really there; but it's better than sitting in my room and talking to the wall. I do that too sometimes. But let's just keep that between you and me. Where I talk to them most often, though, is at church. That, I think, is the best place of all to hold a conversation with my cousins. It's a wonderful thing being Catholic, knowing that not even death can sever the bonds of love that tie us together. I can talk to Alex and John and ask for their help in my times of trial and share with them my moments of joy. I think about the possibility of having my own personal saints up in heaven

praying for me before the face of almighty God and I have to smile. Yes, I do weep sometimes when I think of the things my cousins could have been but weren't, but then I think about all that they are and will be, of the wonder and awe they must be experiencing in the presence of our Lord. Then I think I am the one that is short changed. They have begun their new lives while I am still working through my present one.

In the world we live food gets served to you in minutes while you wait in your car anxious to already be someplace else; planes soar thousands of miles in hours and the internet brings information to your fingertips in seconds. Sometimes the only things that make me stop and reflect are death or tragedy. Ironic I suppose, because that is the real tragedy. Like a large flashing red light, they call to me to take stock of my life, to bring up that dusty list of what I hold dear from the back of my mind. I blow off the dust and read the list, not always finding things as I might like them. I know I am all too familiar with making resolutions that last the moment, but float back into the little compartment of my mind that is reserved for things that I'd like to do but are never realized.

I have been to too many funerals of young people in my life. I've lost count of the people under 25 that I've had to say goodbye to. And at each and every one I can see the same questions reflected in the faces and tears of the people around me that

plague my heart. God, this is not fair. This is not right. He was only 14. He had so much life to live. What did he do to deserve this? Is there a God? How can God be good if He allows this to happen? And ultimately, why?

Each of these questions always brings me back to a single answer, a single word, or should I say The Word. "And the Word became flesh and dwelt among us, full of grace and truth" (Jn 1:14). This Word, this answer, that God spoke before the beginning of time became flesh, took upon Himself my broken humanity, healed my wounds, and returned my dignity. He gave me the answer to my suffering by suffering. He endured the pain of torture, the ridicule of His people, the abandonment of His friends to teach me how to love. And in the end the answer to suffering and to death is again one word, Love.

I turn to His Words, the bible, and find a man named Paul with a profound insight into this answer of Love. He tells me in fact to rejoice in my sufferings. While the entire world tells me to run away from any and all suffering, my faith calls me to embrace it. Why such a seemingly paradoxical idea, I ask Paul. Because, Paul replies, suffering produces Love. Jesus through His immense Love made suffering holy. As He opened His hands to be nailed to the cross, He beckoned to me to join Him in making my sufferings holy. In His very life, He showed me that the way to holiness and true Love was through suffering.

o h o l i n e s s

Love, I have learned, is nothing less than the dying of myself for another. Oh sure, I can jump in front of gun for my loved ones and die for them in the heroic instant, but moments like these are romantic dreams that I will probably never be able to live. They are, for the most part much easier than the dying St. Paul writes about and the dying that Christ calls me to, that of the thousand daily deaths. Of forgetting about buying that hamburger and putting an extra five dollars in the collection basket on Sundays, or spending time with my parents when I'd rather be with my friends, of getting up a little early and going to daily mass, and regular confession. It's about holding my tongue and instead spending an extra 10 minutes in prayer praying for the people that hurt me. It is the swallowing of pride and saying I'm sorry, I was wrong. This is the Love that I am called to, the Cross that I must pick up.

In a world that tells me to take care of myself, look out for number one, Christ asks me to forget about myself, to forget what I am going through and see the aches of my brothers and sisters. Like the poor widow who gave her very last penny, I am called to suffer for those around me, to love them without bound, without end.

Yes, sometimes the suffering I endure is not of my own choice. And yet, these I think are the real moments of grace. At the funeral of my cousin Alex, I watched my uncle bury his son and saw the face of our holy mother, Mary, as she buried her son.


And all she ever said was "let it be done according to thy will". I wonder if I would have said that as they nailed my son to a wooden beam. I watched as the individuals slowly said their goodbyes as the coffin was lowered into the ground, and saw the image of Christ in every one of them. I saw the hand of God opening to each of them offering them the opportunity to turn their suffering into holiness. I wonder how many of them accepted. I wonder if I have.

Suffering is an opportunity. I can either become callous, cynical, and selfish. Or I can be what God created me to be, holy. I can embrace my sufferings, my hurts, my pains, and offer them for the world's sanctification. I can turn away from myself and Love those around me. I can put my broken heart on view for the world to see to heal those around me. I can become Christ-like. I can become the child that my Father calls me to be.

Suffering, whether in small doses or large quantities are God's call to me to forget about myself and death is an announcement that I must answer for my life. St. John writes that God is Love; and Love is not self-centered, it does not think about taking, only about giving. If I am to live eternally with God, in His all-consuming Love, I too must

learn to be selfless. Suffering is God's gift to me to teach me to forget about myself and to take measure of how well I Love, because of all the things that last, Love is the greatest.

I try to spend time with my cousins every week. Considering that there are 26 of us, just on my mother's side, it's quite a task. Perhaps it's 27 or 28 now, you know how Vietnamese families are. We play football, legos, and of course video games. Sometimes we go roller-skating or go for ice cream. On certain days I see the faces that are missing; I think about the games we used to play, the trouble we would get into. It only makes me sad for a second though; I know they are awaiting the rest of us, ready to welcome us into the kingdom of our Father. That's another thing that makes me smile, knowing that I have family waiting for me. I think about what our family has gone through, of the struggles and trials, and there is a great hope in me. Whatever life throws at us, as St. Paul writes, in everything God works for good for those who believe in Him.

I think I have found the road and taken the first timid steps. Will you join me? Love, you know, is never alone. 



ckdA

a true story by
Nguyễn Thùy Yên Xuân

kindness knows no denominations

It had been a week since I moved into my summer apartment in London, Ontario. While I had already settled into my “home” for the next six weeks, I had not familiarized myself with the streets, except the route from my apartment to the University of Western Ontario.

It was Sunday, and I needed to find a Catholic church. I spotted a few churches during the week, but those were Anglican and a temple. I asked my roommate and a woman living in the building, but neither could help me find a Catholic church.

Eleven o'clock came, and I decided to walk around the neighborhood. Perhaps within the hour, I will locate a church and make it to the Sunday service at noon. Surely there had to be a Catholic church somewhere around here. I checked the city map, but the building symbol for church did not indicate the denomination. I arbitrarily picked the closest symbol on the map and hopefully headed towards that church. It was a Presbyterian church.

I continued to walk along that street towards a plaza; perhaps someone there can guide me. It was 11:40, and I was getting anxious. Along the way, I caught sight of a middle-aged woman gardening in her front yard.

“Excuse me, Ma’am!” I politely yelled from the sidewalk, ten feet away. “May I ask you a question?”

She approached me so she can hear me clearly.

“I’m sorry for bothering you,” I said, “but I was wondering if you know of a Catholic church in the vicinity.”

She thought for a moment, began to point me into different directions, then told me to wait while she grabbed a map. She invited me in, but of course, the Torontonians in me opted to wait on her porch instead. She came out with a map and similarly pointed at various locations. She paused pointing to excuse herself for her dirt-stained fingers.

I, meanwhile, wondered if she knew what she was talking about. The map appeared at least a decade old, and she was pointing at school symbols instead of church symbols. She admitted that perhaps the map was old, but she vowed that there was a St. Pius Catholic Church not too far away. She was certain because she had attended a wedding there before.

After drawing a schematic map for me, she said, “You know what, why don’t I just drive you there. It’ll take just two minutes.”

Before I could consider her proposal, she yelled into the house, “Honey, I’m just stepping out for a moment.” She then hollered to her little cocker spaniel to come along.

Although initially apprehensive and hesitant, something inside me—call it intuition—told me that it was all right. I suppose I was so surprised by her kind offer, that I just thanked her instead. The drive lasted literally two minutes, and lo and behold—there stood St. Pius Catholic Church.

In those two minutes, I learned that she had four children, all of whom were traveling, planting trees, or were getting married this summer. Her husband recently suffered from a stroke and was left paralyzed. She

decided to take advantage of the new calm and quietness of her home to garden, to relax, and to care for her husband.

I was touched by this woman’s kindness towards me. In such brevity, she had trusted and had shared a part of herself to me—a complete stranger. I thanked her repeatedly and was so overcome with joy and gratitude that I embraced her and her dog. She offered that if I ever needed help with anything, I knew where to find her. I told her that I recognized her actions as generous, selfless, and that I appreciated them very much. She then said that she was meaning to attend mass that morning, but with the garden so unkempt and much packing to do for the move next month, she had to miss Anglican service that week. More exchanges of gratitude followed by goodbyes, then we parted ways.

It was ten till twelve—whew, barely made it for noon mass. As I sat in the church I thought, “What a woman. I would not recommend anyone accepting rides from strangers. I took a big risk doing so. In fact, we both did. Talk about actions speak louder than words!”

I had just witnessed the “love thy neighbor” teaching, in a way no church homily could have done. Alas, I had witnessed that kindness knows no denominations.

On my walk home, I purchased a pair of gardening gloves and a thank you note—a special delivery to the kind woman on my way to church next Sunday.

Sunday, May 20, 2001.





My classmates and I will never forget the Thalithakoum retreat with cha Long because it was our chance to grow, to know, and to love each other. We learned to discover our “buried” relationship with God and with each other and learned to “polish” those relationships. And the best part was, we had fun doing it.

The retreat helped me grow closer to God and to understand Him better, largely through reflection time. We were given time to reflect and to think about all that He has given us and all that He has done for us. We opened our hearts to Him and sang His praises.

Music was an integral part of the retreat, and we sang until our tonsils were worn out. We sang “Here I Am Lord,” and of course, the heavily favored, “You Are Mine.” Singing with those we have grown close to was the best part. These songs must

have stuck in our heads for at least a month. Cha Long also brought a library of songs for us to listen to and to reflect upon. Some songs were Christina Aguilera’s “I Turn to You” and Mariah Carey and Whitney Houston’s “There Can Be Miracles.” We should have nicknamed cha “DJ Cha Long.”

Aside from prayer and reflection, the retreat also had fun games, which cha Long prepared for us. One of my favorite game involved challenges that led to a message from Jesus. Another was the Debate which illustrated to us the power of forgiving.

The retreat also helped me grow closer to my classmates. We had been in Confirmation class together for over a year, but we had not known each other well. At the retreat, we understood each other better, especially after resolving any misunderstandings we had with each other. This led to unity among us. We sang together, prayed

together, ate together, and laughed and cried together. By the end of the retreat, I felt a tight bond with my classmates—a bond which I did not much bother to develop before. I am grateful for the chance to grow closer to my classmates.

The Thalithakoum retreat is, thus far, one of the best experiences of my life. The retreat had a positive and permanent effect on me. We owe it to cha Long—making sure we behaved and letting us have fun at the same time. He led us through a journey that will not be forgotten. Thank you, cha Long, for an awesome weekend and for putting up with me. Thank you, my classmates, for sharing this wonderful weekend with me. Finally, thank you, God, for allowing every piece to come together so harmoniously.

Trung Tran
5/23/01



Lời tòa soạn: Xin giới thiệu với các anh chị những dòng chia sẻ của Trâm. Ngày xưa Trâm là em út của nhóm New Jersey. Vật đổi sao dời, sau khi đi với nhau từ 1981 đến 1988 thì nhóm tan. Qua hơn mười năm xa vắng, người em út với đã qui tụ các anh chị “già” và lập lại nhóm. Sự quyết tâm và con tim nồng cháy của người em đã làm các anh chị cảm động ngồi lại với nhau.

Trâm An

Lạ y Thầy, Thầy Ở

Mùa hè năm 2000, gia đình chúng tôi đi dự họp mặt vùng Đông bắc ở North Hampton, Pennsylvania. Quyết định cho chuyến đi này thật là gấp rút vì chỉ được báo trước có một tuần.

Ngắm đi nghĩ lại lâu rồi mình không sinh hoạt Linh Thao, liệu có bị lạc lõng không.

Hơn nữa con thứ ba của chúng tôi mới có bốn tháng thôi, sợ bận bịu không tham gia được bao nhiêu, còn làm phiền những người khác nữa. Nhưng vợ chồng tôi nhất quyết đi. Tuy không ai bảo ai, mỗi chúng tôi đều mong mỗi gặp lại những gương mặt thân quen ngày nào và chỉ ước mong được một cuối tuần nghỉ ngơi thoải mái. Chúng tôi không ngờ rằng sau lần họp mặt đó, đời sống tâm linh của chúng tôi có nhiều thay đổi đáng kể.

Thời gian đưa tôi trở lại mùa hè 1986, khi tôi mới qua Mỹ. Trước khi đi, di của tôi có cho số điện thoại để liên lạc với một chị ở Cali về sinh hoạt Linh Thao. Đến Mỹ, tôi

định cư ở New Jersey. Qua sự liên lạc ở trên, tôi được dẫn đến với nhóm anh chị Đạt Hải. Lúc đó tôi mới 17 tuổi, còn các anh chị đều đã lập gia đình có con cái. Tuy sở thích và nhu cầu hoàn toàn khác nhau, tôi lại thấy rất gần gũi với các anh chị. Nhóm đã trở thành “mentor” của tôi. Qua những kinh nghiệm của các anh chị, tôi rút tĩa được cho bản thân nhiều bài học quý báu. Tôi không nhớ cụ thể những bài học gì nhưng tôi biết chắc là nhờ nhóm tôi học được cách sống đơn giản không vật chất, lối chia sẻ khiêm nhường, thật lòng và cách sống đạo tích cực. Ngoài ra nhóm còn mang lại cho tôi bao nhiêu kỷ niệm thật đẹp: những buổi họp phải lái xe thật xa (nhóm viên ở rải rác cách nhau một tiếng đồng hồ lái xe), những buổi tĩnh tâm phải ngủ dưới đất trong gym của nhà xứ, những cuộc camping... Tôi luôn cảm ơn Chúa đã cho tôi gặp môi trường này trong lúc tôi bắt đầu trưởng thành. Không biết bây giờ tôi sẽ ra sao nếu hồi đó tôi không gặp nhóm.

Rồi thời gian trôi qua, tôi cảm cú học. Tôi từ từ xa nhóm. Sự xa cách này làm tâm linh tôi nguội lạnh. Tôi bị lôi cuốn vào việc học đến nỗi tôi không cảm nhận được sự mất mát và thiếu thốn của tập thể dễ thương đó. Học xong tôi lập gia đình, có một con, rồi hai, rồi ba. Nhiều biến cố quan trọng xảy ra dồn dập làm tôi cứ liên tiếp đương đầu với tâm thân gầy gò của mình. Tôi không có dịp để dừng lại tĩnh tâm xin Chúa giúp sức. Dần dần tôi trở nên mệt mỏi. Trong thời gian này tôi vẫn tranh thủ đi tĩnh tâm một, hai năm một lần nhưng hình như



Đâu

không thấm vào đâu hết. Tôi cảm thấy thiếu thốn điều gì đó. Đức tin của tôi cứ lè phè không tiến lên được. Tôi càng trở nên nản lòng vì không khắc phục được những tật xấu thiếu tình thương của mình. Tôi trở nên bất an, tinh thần dễ bị dao động, đầu óc luôn bị chiếm ngự bởi những lo lắng. Nói chung là “stress” tới tình trạng khá nặng. Đó là tình trạng tâm linh của tôi khi đi họp mặt vùng.

Trong những ngày họp mặt đó, chúng tôi gặp thêm nhiều người mới. Qua những chia sẻ của họ về những sinh hoạt của nhóm và cá nhân. Trong tôi một ngọn lửa nhỏ bắt đầu nhen nhúm. Tôi còn nhớ rõ chương trình có phần “bạn đường Emma.” Lúc đó con tôi đang ngủ nên tôi không xuống tham dự được. Lòng tôi tiếc hùi hụi vì tôi sẽ mất đi cơ hội chia sẻ thân mật. Đang suy nghĩ mông lung thì người bạn đường cầu nguyện đã đến. Chúng tôi tâm sự, khóc với nhau, cười với nhau và cầu nguyện với nhau. Tôi đã thật sự cảm nhận được sự hiện diện của Chúa trong căn phòng ở trọ đó. Người bạn đường Emma đó tôi mới gặp lần thứ hai nhưng lại thân thiết bao nhiêu, thông cảm bao nhiêu.

Trong giờ đúc kết, tôi có hỏi các cha và các anh chị rằng “đời sống đạo của con có căn bản Linh Thao rồi, vậy có cần phải tiếp tục tham gia nhóm không?” Câu hỏi đó được đáp trả bằng nhiều chia sẻ rất hữu ích. Tôi nhận ra ngay sự thiếu thốn của tôi là không thuộc vào một đoàn thể cùng một chí hướng, cùng một cách sống đạo. Tôi cần sự nâng đỡ và chia sẻ kinh nghiệm sống

của những bạn Đồng Hành. Hơn bao giờ hết tôi khao khát được đi họp nhóm lại. Tôi thật sự nhớ nhóm.

Sau kỳ họp mặt vùng đó, tôi cảm thấy “nóng.” Ngọn lửa nhỏ nhen nhúm kia như bùng cháy trong tôi. Tâm hồn lúc nào cũng lâng lâng. Tôi bắt đầu có những hành động cụ thể. Gia đình tôi ghi danh vào Giáo Xứ, đi tĩnh tâm, thay phiên nhau chầu Thánh Thể mỗi tuần một giờ, ghi danh vào mạng lưới Đồng Hành, và mạnh dạn chia sẻ trên Net. Trong tôi như có sự thúc đẩy, luôn luôn muốn dần thân hơn, muốn phục vụ hơn.

Trong dịp Tết Nguyên Đán, các anh chị trong nhóm NJ ngày xưa đã tổ chức một buổi “reunion.” Tôi thao thức mong đợi đến ngày để gặp lại những gương mặt thân ái ngày nào. Thêm một lần nữa tôi được cảm nhận thật sự sự hiện diện và sự đánh động của Chúa. Trong vòng tròn khá lớn chúng tôi đã chia sẻ cho nhau đời sống tâm linh của mình trong thời gian qua. Một điều tôi vô cùng cảm phục là tuy chúng tôi vắng bóng nhau khá lâu nhưng tâm tình mỗi người đến với nhau thật tự nhiên, thật lòng và thân mật. Điều này có lẽ tôi sẽ không tìm được ở những tập thể khác. Chính ngay khi tôi viết những dòng này tôi như sống lại không khí của hôm đó, cảm động và để thương biết bao nhiêu.

Đa số các anh chị cũng có tâm tình như tôi vậy. Các anh chị đồng ý ngay là sẽ họp nhóm lại. Tôi vui mừng khôn xiết. Trước đây tôi “nhét” ngày họp nhóm vào chương trình bận rộn của tôi. Nếu rảnh thì đi, không thì thôi. Bây giờ, ngày họp nhóm là ưu tiên

một đối với tôi. Tôi như tìm được món đồ quý giá bị đánh mất, nên tôi quý nó hơn, trân trọng nó hơn.

Mùa Chay vừa qua, có thể nói lần đầu tiên trong đời tôi thật sự sống cách trọn vẹn với hết khả năng của mình. Tôi vốn không biết nhiều về Kinh Thánh và cũng không màng nghiên cứu thêm. Thật ửng bao nhiêu năm nay. Khi tôi chịu khó tập trung để ý thì lời Chúa ôi “thấm” làm sao. Tôi như ửng ửng ực từng lời như sợ mất đi. Điều mà tôi cứ âm ỉ trong lòng là làm sao cho tôi được cảm nhận được là tôi được Chúa yêu thương vô cùng và từ đó yêu thương anh em nhiều hơn. Tôi xét mình từng phút từng giờ để nhận ra đâu là những lời nói, hành động thiếu tình thương của tôi và của những người chung quanh. Tôi ráng tập để thay đổi những thiếu sót của mình và chấp nhận những thiếu sót của người khác. Trong quá trình này tôi càng thấm chữ “spiritual exercise.” Phải tập đi tập lại, tập tới tập lui mãi mà vẫn “trục trặc” hoài.

Tôi còn nhiều thiếu sót lắm, nhưng tôi không nản nữa vì biết Chúa luôn trong tôi, bên tôi. Một mình tôi không tự sửa mình được. Ngài đã dùng bao nhiêu anh em để sắp đặt những biến cố, những sự kiện để giúp tôi nhận ra sự an bài vô cùng khéo léo của Ngài. Tôi tri ân vô cùng Ngài đã dẫn tôi trở về với nhóm, một môi trường cần thiết để tôi lớn lên trong Kitô. Tôi cũng muốn cảm ơn anh Liêm (trưởng vùng Đông bắc), người đã “dụ khi” gia đình chúng tôi đi họp mặt vùng. Hy vọng anh thấy được “tai hại” của sự mời mọc đó!

Xa Cách

Nói đến xa cách là nói tới một mệnh đề ghép của chữ ‘xa’ và chữ ‘cách’. Nét đẹp của mệnh đề ghép này khi thốt lên, nó tạo ra một tâm tình nhớ nhung hay một cảm xúc lưu luyến, cho người nghe cũng như người nói. Cũng như khi hai người thương yêu nhau, khi phải nói lên lời xa cách, là họ cùng nói lên tâm trạng lưu luyến dành cho nhau, không muốn rời xa nhau, nhớ thương nhau, chỉ mong sao được sống trong cung lòng của nhau và trông chờ đến ngày được gặp lại nhau.

Thông thường khi phải xa cách nhau thì người ra đi cũng như kẻ ở lại đều mang một tâm trạng u buồn. Vì thế nói đến xa cách là cả một bầu trời u buồn xuất hiện. Người ta thường sợ hãi, lo âu khi phải nói nên lời chia ly già biệt, bởi vì trong ngôn ngữ của chia ly già biệt đều có mang những áp ủ của nỗi lòng và nhớ nhung khi phải xa cách. Cả một bầu trời u buồn được xuất hiện trong lòng. Khi phải xa cách nhau, có mấy ai dám khẳng định về hội ngộ trong tương lai, cho nên người ta rất sợ phải xa nhau. Một bầu trời u hoài xuất hiện trong tâm hồn mình, trong cuộc sống mình, khi phải nói lên lời từ biệt lẫn nhau và phải xa nhau. Xa cách người mà mình yêu thương thì lòng nhớ về người đó càng sâu đậm hơn. Thẩn thức trong lòng và quyến luyến cùng nhau, vì thế, khi phải xa nhau thì người ta thường hay thốt nên lời than thân, trách phận.

‘Vàng trắng ai xẻ làm đôi.

Nửa in gối chiếc, nửa soi dặm trường.’¹

Phải xa cách nên mới có nhớ thương, khi nhớ thương mà phải xa cách thì người ta thường trao cho nhau những kỷ vật để nhớ đến nhau và lời ước hẹn hưởng về tương lai. Trao cho nhau kỷ vật để mỗi khi nhớ đến nhau, họ có thể ngắm nhìn nó và cảm thấy gần nhau hơn hay là thấy được lòng của nhau. Ước hẹn là cho nhau niềm hy vọng. Ước hẹn ngày gặp lại nhau trong tương lai, chính là động lực thúc đẩy để cho dù có phải chia ly xa cách, nhưng lòng của mình vẫn luôn hướng về hay ở cùng người mà mình đang xa cách. Nếu nói như vậy, thì xa cách chỉ mang tính cách của nỗi buồn giai đoạn, nhưng ngày vui sum họp với nhau thì lại mang bản chất vĩnh hằng.

Nếu đồng ý như thế, thì tôi có thể đặt câu hỏi rằng: Khi xa cách, người ta nên mang nỗi buồn biệt ly hay ôm ấp niềm vui hội ngộ? Phải chăng giữa nỗi buồn biệt ly và niềm vui hội ngộ là một vùng trời của thương nhớ? Khi thương nhớ mà được ở lại trong lòng của nhau, thì đó có phải là một kết hiệp nên một với nhau? Như vậy, xa cách thật sự có cách xa hay không? Hay xa cách là cùng kết hiệp nên một? Nếu xa cách không còn là cách xa thì xa cách sẽ phải là sống động trong cung lòng của nhau, là kết hiệp nên một cùng nhau, là hoàn toàn thuộc về nhau.

Xa cách chỉ là ngôn ngữ dùng để diễn tả lên trạng thái của lòng thương nhớ trong giây phút hiện tại khi phải xa nhau trong tương lai. Còn chiều sâu của xa cách thì hoàn toàn trái ngược lại ý nghĩa và bản

chất của mệnh đề xa cách. Chiều sâu của xa cách chính là diễn tả nên tính chất kết hiệp nên một cùng nhau, và cùng sống trong cung lòng của nhau mãi mãi.

Trong lời già biệt của Đức Giêsu với các môn đệ yêu mến của mình, tôi nhận thấy đây không phải là lời già từ thông thường như bao lời già từ khác, nhưng là cả một tâm tình được trao đi, cả một lòng ao ước cùng ở bên nhau, cả một xác tín được trọn vẹn thuộc về nhau và cả một giấc mơ được ở trong cung lòng của nhau và hiệp nhất nên một trong cùng đồng hình đồng dạng. Gửi một tâm tình là mong được cảm thông và đón nhận. Gửi một tâm tình cho nhau là ao ước được ở trong lòng của nhau. Và hôm nay cho đến mãi mãi, cũng một tâm tình như khi xưa, Chúa luôn muốn trao gửi đến cả nhân loại chính trái tim của Ngài, trái tim ấp ủ một ước nguyện: *‘con muốn rằng con ở đâu thì những người Cha đã ban cho con cũng ở đó với con’*; một niềm hy vọng sâu đậm trong tâm hồn: *‘con đã ban cho họ vinh quang mà Cha đã ban cho con, để họ được nên một như chúng ta là một: Con ở trong họ và Cha ở trong con, để họ được hoàn toàn nên một’*; và cả một niềm khao khát, mong mỗi tự đáy lòng: *‘thế gian sẽ nhận biết là chính Cha đã sai con và đã yêu thương họ như đã yêu thương con’*. *‘Con không còn ở trong thế gian này nữa, nhưng họ, họ, ở trong thế gian; phần con, con đến cùng Cha. Lạy Cha chí thánh, xin gìn giữ các môn đệ trong danh Cha mà Cha đã ban cho con, để họ nên một như chúng ta. Phần*

con, con đã ban cho họ vinh quang mà Cha đã ban cho con, để họ được nên một như chúng ta là một: Con ở trong họ và Cha ở trong con, để họ được hoàn toàn nên một; như vậy, thế gian sẽ nhận biết là chính Cha đã sai con và đã yêu thương họ như đã yêu thương con. Lạy Cha, con muốn rằng con ở đâu thì những người Cha đã ban cho con cũng ở đó với con. (Gio 17, 11 & 22 - 24a).

‘Lạy Cha, con muốn rằng con ở đâu thì những người Cha đã ban cho con cũng ở đó với con’. Nơi đây ghi nhận tâm tình Chúa đối với các môn đệ mình yêu quý, nơi đây đóng ấn tâm tình của Chúa với tôi. Thật ấm cúng vì muốn được kết hiệp với nhau và được ở trong cung lòng của nhau.

Cứ xét theo đoạn văn trên, thì tôi có thể khẳng định rằng, Chúa đã dùng lời từ biệt này để mặc khải cho con người về chiều sâu của xa cách: xa cách là để cùng được hiệp nhất nên một với nhau và để cùng ở lại trong cung lòng của nhau mỗi ngày, và suốt cả một cuộc đời được trọn vẹn thuộc về nhau. Quá ngọt ngào nơi tình Chúa dành cho con người và quá đắng cay khi con người đáp trả bằng những thờ ơ và lạnh nhạt.

Lạy Chúa, con cảm thấy tình yêu của Chúa dành cho con người quá bao la và vượt khỏi sự hiểu biết của con người. Làm sao con có thể hiểu được tình yêu của Chúa nếu con không sống trong căn nhà của Chúa? Làm sao con có thể sống trong căn nhà của Chúa mà khước từ mời Chúa vào cung lòng của con? Cô độc.

Trong cuộc sống, đôi khi con bắt gặp thật nhiều người, tuy sống chung trong cùng một căn nhà, nhưng lòng của họ lại rất xa nhau và tình yêu như một như chỉ là một lớp áo quần trưng diện bên ngoài, thâm sâu trong tâm hồn tình yêu lại không được ngự trị. Đau khổ.

Lạy Chúa, con cũng cần khiêm nhường kiểm chứng lại chính căn nhà của lòng con. Chúa có thật sự là trọng tâm của

mọi hành động, mọi ý nghĩ, mọi suy tư chẳng? Hay con vẫn là trung tâm điểm của cuộc đời con. Hoang tàn.

Người ta thường sợ những buổi tiệc mang tính cách biệt ly vì biệt ly là phải xa cách. Nhưng người ta lại luôn luôn mong muốn hiện diện trong những buổi tiệc biệt ly. Ví như thể, sự hiện diện của mình nơi những buổi tiệc ly này là một thứ ngôn ngữ nói lên lòng thương nhớ mà người ta dành cho nhau và quyến luyến bên nhau.

Khi còn ở bên nhau, người ta thường không quý những giây phút hiện tại, nhưng khi phải xa cách nhau thì người ta lại cảm thấy quyến luyến và không muốn rời xa nhau. Rồi khi phải xa nhau thì họ sẽ sống trong mong chờ và nhung nhớ.

Vì nhớ nhung nhau nên trong buổi tiệc tiễn đưa nhau, người ta thường có thói quen trao tặng cho nhau những kỷ vật. Trao cho nhau những kỷ vật, là ngôn ngữ của tình thương và quyến luyến. Trao cho nhau những kỷ vật là để nhớ về nhau, và mong muốn được hiện diện bên nhau qua những kỷ vật. Trong khả năng hữu hạn của mình, khi không còn được gặp nhau nữa thì vẫn muốn được thấy nhau bằng những kỷ vật mà chính mình trao tặng hay đón nhận. Như vậy, những kỷ vật dành cho nhau trong buổi tiệc để tiễn biệt nhau phải chăng là ngôn ngữ của lòng mong ước ở lại trong lòng người mà mình sẽ cách xa?

Nếu nói như thế, thì tôi cảm thấy, những buổi tiệc ly không phải chỉ là để tiễn biệt nhau, mà trên hết là để họ có dịp trao chính tấm lòng cho nhau, và ở lại trong lòng của nhau cho tới khi hội ngộ, bằng những kỷ vật dành cho nhau.

Trong Tin Mừng Nhất Lãm đều nói về bữa tiệc Vượt Qua của Chúa Giêsu với các môn đệ của mình, trước khi ra đi tự hiến mình làm của lễ giao hòa giữa con người với Thiên Chúa. So sánh các văn bản của Tin Mừng Nhất Lãm, tôi nhận thấy mỗi thánh sử đều có một đặc nét khi trình thuật

lại bữa tiệc ly này. Nhưng tôi lại thích dừng lại suy tư nơi trình thuật của Tin Mừng mà thánh sử Luca đã viết. Vì trong trình thuật này, thánh sử Luca đã nhấn mạnh đến lòng khát khao của Chúa khi trao đi chính cuộc sống mình cho các môn đệ của mình và tất cả những ai còn ở lại trong thế gian:

‘Thầy những khát khao mong mỗi ăn lễ Vượt Qua này với anh em trước khi chịu khổ hình. Bởi vì, Thầy nói cho anh em hay, Thầy sẽ không bao giờ ăn lễ Vượt Qua này nữa, cho đến khi lễ này được nên trọn vẹn trong Nước Thiên Chúa. Rồi Người cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn và nói: Đây là mình Thầy, hy sinh vì anh em. Anh em hãy làm việc này, mà tưởng nhớ đến Thầy. Và tới tuần rước cuối bữa ăn, Người cũng làm như vậy và nói: Chén này là giao ước mới, lập bằng máu Thầy, máu đổ ra vì anh em’ (Lc 22, 15 - 16 & 19 - 20).

Trao tặng cho nhau kỷ vật khi phải xa cách vì chính trong kỷ vật có bao hàm nhớ nhung. Khi tặng cho nhau một kỷ vật là muốn người nhận luôn nhớ về mình. Nhưng thử hỏi, có kỷ vật nào đẹp cho bằng trao đi chính cuộc sống của mình cho người mình thương yêu? Có kỷ vật nào quý giá đến cả một đời ‘những khao khát’ mong mỗi hiến dâng cho những người bạn hữu của mình và cho cả nhân loại? Cả một vùng trời yêu thương và hiến dâng mở rộng và đón chờ. Sống động vì lòng khao khát được ở lại trong cung lòng của nhau mãi mãi.

‘Thật, tôi bảo thật các ông: nếu các ông không ăn thịt và uống máu Con Người, các ông không có sự sống nơi mình. Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì được sự sống muôn đời, và tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết, vì thịt tôi thật là của ăn, và máu tôi thật là của uống. Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì ở lại trong tôi, và tôi ở lại trong người ấy. Như Chúa Cha là Đấng hằng sống đã sai tôi, và tôi sống nhờ Chúa Cha thế nào, thì kẻ ăn tôi, cũng sẽ nhờ tôi mà được sống như vậy. Đây là bánh từ trời xuống, không phải như bánh tổ tiên các ông đã ăn, và họ

đã chết. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời (Gio 6. 52b-58).

Nhìn về kỷ vật đẹp mà Chúa trao ban cho con người, tôi liên tưởng tới những lời tâm tình yêu thương của Chúa trao gửi cho các môn đệ của Ngài. Và phải chăng chính tâm tình yêu thương này mà Chúa cũng muốn trao gửi đến chúng ta, mỗi khi chúng ta cùng nhau thành tâm tụ họp chung quanh bàn tiệc thánh, đồng tâm và hiệp nhất nên một trong tình yêu thương của Ngài? Sống cùng với tâm tình này sẽ dẫn đưa tôi đến đời sống của một cộng đoàn tông đồ, được quy tụ lại và để được sai đi trong tình yêu của Đấng đã yêu thương mình ngay từ thuở ban đầu:

‘Không ai có tình thương lớn hơn tình thương của người hy sinh mạng sống mình cho bạn hữu. Anh em là bạn hữu của Thầy, nếu anh em thực hiện những điều Thầy truyền dạy. Điều Thầy truyền dạy anh em là hãy yêu thương nhau. Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Ở điểm này, mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy: là anh em có lòng yêu thương nhau’ (Gio 15, 13 - 14 & 17; 14, 34 - 35).

Một tấm bánh, một chén rượu - kỷ vật quá tầm thường và đơn sơ, nhưng chứa đựng cả một cuộc đời khao khát mong mỏi trao đi. Một tấm bánh, một chén rượu - kỷ vật tầm thường và đơn sơ nhưng lại thật quý giá, vì giá trị của kỷ vật không tùy thuộc vào những gì bên ngoài, nhưng giá trị nơi

sâu thẳm bên trong của kỷ vật. Giá trị của kỷ vật mà Chúa trao gửi cho các bạn hữu của mình chính là sự sống từ Thiên Chúa, và của Thiên Chúa. Một sự sống mới, sự sống vĩnh hằng và bất diệt. Hiểu về tình thương của Chúa chưa đủ, nhưng còn phải cảm nhận được tình thương của Chúa trong cuộc sống của chúng ta và tin tưởng nơi Ngài, thì chúng ta mới cảm thấy tặng vật mà Chúa Giêsu đã để lại cho con người thật là vô giá. Chính vì thế mà Phêrô đã tuyên xưng lòng tin: *‘Thưa Thầy, bỏ Thầy thì chúng con biết đến với ai? Thầy mới có những lời đem lại sự sống đời đời. Phần chúng con, chúng con đã tin và nhận biết rằng chính Thầy là Đấng Thánh của Thiên Chúa’ (Gio 6. 68-69).*

Một cuộc sống đã gói trọn và chất chứa tất cả tâm tình yêu thương mà Chúa trao tặng đã được chuẩn bị từ rất lâu, ngay từ thuở ban đầu, ngay từ nguyên thủy. Hôm nay được trao đi trong yêu thương và hướng về tương lai với *‘những khát khao mong mỏi... cho đến khi lễ này được nên trọn vẹn trong Nước Thiên Chúa’.*

Là một linh mục, hằng ngày con dâng thánh lễ tạ ơn. Lời kinh tạ ơn luôn là điệp khúc vang vọng trong cuộc sống con. Của lễ dâng lên được kết tụ bằng chính cuộc sống của con người ngày hôm nay, mà chính con là người đại diện dâng lên Chúa như lời kinh chiều của một ngày kết thúc.

Với những cung điệu nhẹ nhàng và bay bổng, giữa những hy vọng và lo âu, giữa những vui buồn và sướng khổ, giữa những

ưu sầu và lo lắng, giữa những thất bại và thành công, để kết hiệp và thông phần cùng Chúa và với Chúa. Ví tựa như giọt nước được hoà chung cùng men rượu ân tình: ‘Cũng như giọt nước này hoà chung với rượu, xin cho chúng con được thông phần bản tính Thiên Chúa, của Đấng đã đoái thương chia sẻ thân phận làm người với chúng con’².

Hằng ngày con cùng dâng thánh lễ với một cộng đoàn để tưởng nhớ và kết hiệp cùng Chúa. Xin cho con luôn ý thức rằng kỷ vật của bàn tiệc thánh, mà con tái diễn hằng ngày luôn là một giao ước mới, luôn được sống động, luôn được tưởng nhớ, mà qua đó, Chúa luôn muốn trao đến cho chúng con chính tâm tình của Chúa, chính con người của Chúa để ở lại trong cung thánh lòng chúng con.

Lạy Chúa, xin cho con biết luôn quý trọng kỷ niệm mà Chúa trao gửi cho con người. Xin cho con biết ý thức mỗi khi tham dự thánh lễ. Xin gìn giữ lòng của con, xin đốt ngọn lửa mến yêu của hồn con, và xin cho con luôn hướng về, đón nhận kỷ vật này để tìm về gặp gỡ chính Chúa là sự sống đời đời.

¹ Kim Vân Kiều

² Sách Lễ Rôma - Phụng Vụ Thánh Thể (phần chuẩn bị lễ vật - khi phó tế hoặc linh mục rót rượu và một chút nước vào chén thánh, đang khi ấy đọc thầm)

Trích *Khi Ngài Bẻ Bánh*, tuyển tập những bài suy niệm & cầu nguyện sẽ được phát hành năm 2001. Đỗ Bá Long, SSS



Tâm Tình Với Nhau

Lời Tòa Soạn: Trong số báo này, Đồng Hành xin được gửi đến độc giả những tâm tình của anh chị Ngô Chung và Thy tại Pasadena, California. Đối với các bạn Đồng Hành vùng tây nam, anh chị Chung Thy là những người rất thân thương, đã từng sinh hoạt với anh chị em trong suốt bao năm qua. Ngoài Đồng Hành, anh chị cũng rất tích cực trong các sinh hoạt của cộng đoàn, giáo xứ, và được biết anh chị vẫn đang giúp trong các khóa dự bị hôn nhân của giáo phận. Với chủ đề của số báo này, “Trước Ngưỡng Cửa Hôn Nhân,” Đồng Hành xin phép hỏi anh chị một số câu hỏi liên hệ đến chủ đề, cũng như xin anh chị chia sẻ về chính cuộc sống hôn nhân của anh chị. Mời độc giả theo dõi.

Đồng Hành: Cảm ơn anh chị Chung Thy đã cho phép chúng tôi được “tra khảo” anh chị về vấn đề Dự Bị Hôn Nhân, là lãnh vực mà anh chị có nhiều kinh nghiệm trong những năm tháng giúp đỡ những người sắp lập gia đình. Xin bắt đầu bằng một câu hỏi hơi riêng tư một chút nhé ... Nghe nói anh chị quen nhau trong ca đoàn ...

Chung: Lúc vừa dọn đến California, năm 1977, hai đứa tụi em quen nhau từ trong ca đoàn. Đây cũng là sinh hoạt cộng đồng đầu tiên tụi em tham gia vào và cũng là một sinh hoạt mà cả Chung và Thy đều rất thích - một “common interest” tụi em share với nhau. Tụi em thích hát và thấy vui khi được hát trong Thánh Lễ. Ngoài ra, ca đoàn cũng thường làm văn nghệ giúp vui trong những ngày lễ đặc biệt như Giáng Sinh, Tết, v.v... Đó là những sinh hoạt văn nghệ nhưng được nằm trong một môi trường tôn giáo, thuộc về cộng đoàn.

Thy: Tụi em thấy rằng có những sở thích, lý tưởng, một niềm tin giống nhau, (a common interest, ideal and belief) là một trong những lợi điểm cho các “cặp” trai gái đang muốn tiến đến đời sống hôn nhân. Vì khi mình cùng có sở thích như nhau, thì mình dễ nói chuyện, trao đổi tư tưởng về những chuyện đó. Cùng một hướng đi, một chí hướng thì dễ giúp nhau đạt tới những ước mơ và mục tiêu của mình. Ngoài ra, khi làm việc chung với nhau trong cùng một sinh hoạt, mình có thêm cơ hội để quan sát, tìm hiểu rõ hơn về tánh tình của bạn mình và

dễ dàng nhắc nhở, khuyến khích nhau trong việc mình đang làm. Thí dụ: Lúc còn trẻ và còn “cặp kè” với nhau, nhiều lúc Thy lười không muốn đi tập hát mỗi tối thứ sáu vì Thy thích đi chơi cuối tuần, nhưng Chung hay nhắc Thy cố gắng giữ commitment của mình, một khi đã gia nhập ca đoàn thì nên trung thành trong bốn phận đi tập hát đều đặn ... Nhờ những cơ hội như vậy, Thy hiểu rõ hơn về con người của Chung và mến phục tánh tình biết cam kết của Chung. Tánh tốt này cũng được “rub off on me” somewhat cho tới bây giờ. Tóm lại, tụi em học hỏi và hiểu biết thêm về nhau, phần lớn là nhờ tụi em có cùng những sở thích và lý tưởng giống nhau. Không phải tất cả mọi chuyện tụi em đều thích giống nhau đâu ạ, tụi em cũng có nhiều khác biệt, nhưng cũng nhiều common interests nữa!

Đồng Hành: Anh chị là những người sáng lập nhóm Mục Đồng tại Pasadena, CA. Bao nhiêu năm trời trôi qua, anh chị vẫn gắn bó với nhóm cho tới ngày hôm nay. Xin anh chị chia sẻ một vài kỷ niệm vui buồn trong những sinh hoạt nhóm và Đồng Hành.

Chung: Thật ra, trước khi tụi em start nhóm Mục Đồng thì Thy thuộc nhóm Hạt Cải của UCI. Chung thì đang học ở UC San Diego và weekends Chung thường lái xe đến Irvine “thăm” Thy. Những lúc Chung đến Irvine cũng là cơ hội cho Chung họp với nhóm Hạt Cải. Nhóm Hạt Cải là cơ hội đầu tiên mời gọi và dẫn đưa tụi em đến một liên hệ mật thiết hơn trong tình thương

của Chúa. Qua nhóm Hạt Cải, tụi em được hưởng những giây phút thật an bình, yêu thương trong Chúa. Một ngày kia, Thy & Chung cùng với các bạn trong nhóm Hạt Cải đi tĩnh tâm Linh Thao và tụi em đã tìm được kho tàng vô giá ... *and the rest is history!* Kết quả là tụi em được biến đổi trong tâm hồn – *a spiritual conversion*. Khi mình tìm được một cái gì hay và thật quý báu, lẽ tự nhiên là mình muốn đi khoe liễn cho những người thân của mình. Vì thế, sau khi ra trường, tụi em về địa phận của mình và kêu gọi một số anh em trong nhà và bạn bè trong ca đoàn hẹn nhau họp nhóm cầu nguyện mỗi tuần. Bầu không khí cầu nguyện trong nhóm mang lại bình an và tình thương trong lòng các anh chị em trong nhóm. Từ đó, nhóm Mục Đồng thành hình.

Thy: Qua 14 năm đồng hành theo Thầy, Mục Đồng tuy cũng gặp nhiều khó khăn, trở ngại nhưng nhìn một cách tổng quát, tụi em thật sự thấy rõ ràng là Chúa hằng chúc phúc, nâng đỡ và *sustain* nhóm luôn luôn. Kỷ niệm vui buồn đều có. Nhưng theo cá nhân Thy, em thấy một trong những điều đáng buồn nhất là những lúc nhóm bị một vài người trong cộng đoàn hiểu lầm vì “có vẻ” như nhóm ít đứng ra làm những việc phục vụ trong cộng đoàn (mặc dầu mỗi nhóm viên, theo tính cách cá nhân đều đã hoặc đang phục vụ rất nhiều trong cộng đoàn; chỉ vì nhóm rất ít khi lấy danh nghĩa của Nhóm Mục Đồng để làm một công tác nào riêng cho cộng đoàn). Còn kỷ niệm vui thì nhiều lắm. Đến giờ này, nhóm được trên 12 đám cưới, bao nhiêu là new births mà Thy không nhớ được hết. Đối với Thy, một trong những niềm vui lớn nhất của nhóm là lúc nhóm tiễn các bạn vô dòng và sau nhiều năm, nhóm lại được mừng lễ khấn và truyền chức cho các bạn đó.

Đồng Hành: Nghe nói anh chị đã có dịp cộng tác với giáo phận trong các khóa dự bị hôn nhân, xin cho các bạn Đồng Hành

biết thêm về công việc này của anh chị.

Chung: Các khóa dự bị hôn nhân đề cập đến rất nhiều vấn đề khác nhau, phần của tụi em thì chia sẻ với các bạn sắp lập gia đình về “Đức Tin trong Hôn Nhân.”

Đồng Hành: Đức Tin trong Hôn Nhân? Tại sao anh chị lại chọn đề tài này để chia sẻ trong các khóa dự bị hôn nhân? (Cười) Đây là “sở trường” của anh chị hay sao?

Thy: Thưa anh, thật lòng mà nói, tụi em rất hạnh phúc bên nhau. Tụi em thấy hạnh phúc của mình ngày càng đậm đà, sâu đậm theo thời gian chứ không hời hợt và chán chường như nhiều người thường nghĩ về đời sống vợ chồng. Sở dĩ tụi em “bạo miệng” nói lên những điều này, không phải vì kiêu ngạo, nhưng sự thật là để cao rao kỳ công của Chúa. Anh biết tụi em không thích ba hoa chích chòe, nhưng đây là lúc cần phải *give credit where credit is due*. Tụi em xin phép mượn *expression* của cha Nguyễn Thế Minh, S.J. để diễn đạt tâm tình của mình – “*Khiêm nhường* mà nói, hạnh phúc hôn nhân của tụi em được dồi dào và đong đầy là nhờ vào Tình Thương và ân sủng của Chúa”. (Cha Minh có dạy rằng chữ *khiêm nhường* theo đúng nghĩa của nó và theo tinh thần của Đức Mẹ là: thành thật công nhận sự thật và nhận biết rõ ràng từ đâu phát xuất những điều tốt đẹp xảy đến cho mình.) Trong tâm tình đó, tụi em *thật sự làm chứng* cho Lời Chúa Giêsu đã hứa: “*Ai ở lại trong Thầy và Thầy trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái ... Thầy đã nói với anh em để niềm vui của Thầy ở trong anh em và niềm vui của anh em được nên trọn vẹn. Điều răn của Thầy là anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em!*” (Jn 15:5,11,12). Trong Chúa, tụi em thật sự thấy rằng niềm vui của mình được trọn vẹn (mặc dầu vẫn gặp khó nhọc, khổ tâm trong cuộc sống).

Với một món quà lớn lao như vậy, làm sao tụi em có thể ôm giữ riêng cho mình được? *The least we can do is to testify to the Love that was given to us, to our marriage. We want to tell people that it is possible to be happier and happier in your marriage, if your love is rooted in God, it is possible!* Một cách để làm nhân chứng cho Tình Yêu của Chúa là tụi em đi chia sẻ về đức tin của mình trong đời sống hôn nhân. Tụi em dám can đảm quả quyết rằng đời sống gia đình sẽ được hạnh phúc nhiều hơn nếu mình chọn Chúa Kitô và giáo luật yêu thương của Ngài làm nền tảng, làm căn bản trong mọi khía cạnh của cuộc sống mình. Từ đó, niềm vui của mình sẽ được trọn vẹn ngay ở đời này!

Đồng Hành: Trong cuộc sống rất vật chất hiện nay, anh chị có tin rằng Đức Tin sẽ giúp đỡ cho đời sống gia đình được bền vững không? Tại sao anh chị tin rằng Đức Tin trong đời sống hôn nhân rất cần thiết cho những người mới lập gia đình?

Thy: Oh yes, definitely! Tụi em tin rằng Đức Tin *thật* trong Chúa Kitô sẽ bảo vệ và bảo đảm hạnh phúc *thật* cho con người. Ở đây, tụi em xin nhấn mạnh chữ *đức tin thật* và *hạnh phúc thật* nhé.

Khi dùng chữ *đức tin thật*, tụi em muốn nói đến một lòng xác tín bắt nguồn từ chính trong trái tim mình (a personal, one on one belief in God - a personal relationship with Jesus). Có nghĩa là tụi em tin rằng Chúa thương tụi em nhiều lắm và đã bỏ mạng để cứu tụi em. Tụi em quả quyết rằng trong ánh mắt Chúa, tụi em thật là quý báu và Ngài thương vô cùng. Vì thương tụi em nên Ngài muốn tụi em trở nên giống Ngài để nhờ đó tụi em được hạnh phúc trọn vẹn. Đó là đức tin thật, khác với “đức tin nghe-nói / hear-say faith”. Đức tin “nghe-nói” là những gì được truyền dạy từ hồi bé tí mình học thuộc lòng nhưng tự trong đáy lòng mình thì không có một niềm xác tín

rõ rệt về Thiên Chúa và Tình Yêu của Người dành riêng cho chính mình.

Hạnh phúc thật, theo ý tụi em là niềm vui trong tâm hồn vì biết rằng Thiên Chúa rất thương tôi và Ngài luôn muốn ban cho tôi những gì tốt lành và hữu ích nhất cho tôi, vì thế, Ngài không bao giờ bỏ tôi, dù trong những lúc đen tối của cuộc đời. Khi sống mật thiết với Chúa, tụi em nhận ra bàn tay Ngài đỡ nâng trong cuộc sống hằng ngày. Nhất là trong lúc gặp hoạn nạn, buồn phiền, tụi em vẫn “vui”- yên lòng vì tin rằng Chúa vẫn “làm việc” trên sự đau khổ của tụi em để mang lại lợi ích cho tụi em. Đó là niềm hạnh phúc mà thế gian không thể ban cho mình được, đó là niềm *hạnh phúc thật* mà trong Chúa, mình sẽ không đánh mất! Điều đó giúp tụi em luôn hy vọng và bình tâm bước đi theo Chúa ngay cả trong những lúc gặp khó khăn và đau khổ.

Như vậy, một cặp vợ chồng khi đã hiểu thế nào là hạnh phúc thật thì sẽ không đặt tiền, tài, danh vọng, chức quyền, hay thành công làm điều kiện chánh để có được hạnh phúc. Dù cho những thứ đó sụp đổ,

thì hạnh phúc của họ sẽ không bị sụp đổ theo. Họ có thể bị chới với, gặp khó khăn v.v... Tuy họ mất tiền, mất việc, mất của cải, nhưng họ vẫn không mất Chúa, có Chúa họ sẽ không đánh mất nguồn hạnh phúc thật. Họ tin rằng chính Chúa sẽ biến đổi những đau khổ thành khí cụ để mang lại hạnh phúc và chính Chúa sẽ bảo tồn hạnh phúc thật cho họ.

Tụi em nghĩ rằng hạnh phúc thật sẽ đến khi mình có một Đức Tin thật. Đức tin thật sẽ được thành hình khi mình có một đời sống mật thiết gắn gũi với Chúa. Muốn gần gũi với Chúa, vợ chồng cần bỏ giờ ra để tìm đến với Ngài, bèn nhảy, tỉnh thức để luôn nhận ra Chúa đang ở đâu trong từng giây, từng phút trong cuộc sống của mình. Vợ chồng cũng nên khuyến khích nhau đến với Chúa bằng cách lắng nghe Lời Chúa trong Kinh Thánh, qua Thánh Lễ, qua các Bí Tích (nhất là Bí Tích Hòa Giải và Thánh Thể), qua những giờ xét mình, cầu nguyện và những buổi tĩnh tâm .v.v.

Đồng Hành: Với những người sắp thành hôn, anh chị có điều gì muốn nhắn

gửi?

Chung: Tụi em có dịp tiếp xúc với những người sắp làm đám cưới và thấy họ nghĩ rằng chỉ cần đối thoại (communicate) tốt là đủ để hạnh phúc rồi, và như vậy thì đám cưới chỉ là một hình thức và phong tục thôi. Tụi em nghĩ như vậy là một thiếu sót lớn lao trong đời sống hôn nhân.

Tụi em tin rằng hôn nhân là một *Bí Tích*; có nghĩa là Chúa bảo đảm ban ơn dồi dào cho vợ chồng và gia đình để sống trọn vẹn ơn gọi đó. Dù gặp sóng gió, Chúa vẫn tiếp tục ban ơn cho mình vượt qua, chỉ cần mình có willing to face the hard times hay không? You have to believe that! In believing, you are blessed. Như lời bà Thánh Isave nói với Mẹ Maria: “*Em thật có phúc vì đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Người đã nói với em*” (Luca 1:45)

Hạnh phúc phải bắt nguồn từ Thiên Chúa vì Thiên Chúa là nguồn mạch (the source) của tình thương (Perfect Love). Nhờ ơn Chúa thì mình mới giải quyết được những khó khăn trong gia đình; từ vấn đề đối thoại cho đến yêu thương, rộng lượng, tha thứ, nhẫn nại với nhau và giáo dục con cái. Không có ơn Chúa thì khó lòng giữ được hạnh phúc đó hoặc đầu có, hạnh phúc đó cũng chỉ là tạm bợ mà thôi; chẳng khác gì xây nhà trên cát.

Tụi em thấy rằng, khi bắt đầu cuộc sống hôn nhân, nếu cả hai vợ chồng cùng quyết tâm (*have the same conviction*) chọn Chúa làm nền tảng để xây dựng gia đình thì đó là bước quan trọng đầu tiên để được bền vững trong Bí Tích Hôn Phối. Kế đến, vợ chồng cần xây trên nền tảng ấy hằng ngày qua sự cầu nguyện, đối thoại với nhau, tôn trọng, tha thứ cho nhau ... “Thói quen” tốt này sẽ giúp vợ chồng vượt qua những khó khăn trong cuộc sống và được hạnh phúc hơn.

Một sinh hoạt rất hữu ích cho vợ chồng tụi em là: cả hai cùng làm Phút Hồi Tâm chung với nhau mỗi tối trước khi đi ngủ. Giờ cầu nguyện này giúp tụi em xét lòng



Bố và các con

mình một cách thành thật trước mặt Chúa và trước mặt nhau. Khi làm Phút Hồi Tâm với nhau như vậy, tụi em thấy rõ hơn những ân huệ Chúa ban cho mình và những thiếu sót của mình trong ngày. Đây là cơ hội tốt để tụi em phơi bày những tâm tình của mình cho Chúa và cho nhau nghe. *It's a great way for us to express our feelings, whether happy or sad, angry or grateful, we can communicate such feelings to God and indirectly to each other in a peaceful, humble manner.* Phút Hồi Tâm tạo cơ hội cho tụi em lắng nghe, thông cảm và biết xin lỗi nhau trước mặt Chúa. Có mấy lần tụi em bất đồng ý kiến và không thèm nói chuyện với nhau suốt ngày. Tuy bực nhau nhiều, nhưng deep down, tụi em chẳng thích bầu không khí giận hờn tí nào; nhưng vì tự ái, không đứa nào chịu mở đường làm hòa. Mãi cho đến tối, tới giờ cả nhà làm Phút Hồi Tâm, qua giờ lắng đọng, cầu nguyện, tụi em calm down, tâm sự với Chúa chuyện buồn của mình. Trong tâm tình cầu nguyện, Chúa ban ơn cho để tụi em biết khiêm nhường và sáng suốt xét lại chính mình. Việc này giúp tụi em biết nhìn sự việc một cách công bằng và trung thực hơn, từ đó, thấy được lỗi mình và xin lỗi nhau. Tụi em *highly recommend couples* tập làm Phút Hồi Tâm *together every night.*

Đồng Hành: Vì tình yêu, anh chị đã lặn lội “tìm thầy học đạo”, và đã tìm được một sư phụ trữ danh, anh chị có thể “bật mí” cho những người sắp sửa thành hôn biết “ông thầy” này là ai không?

Thy: Tụi em nghĩ rằng sự chuẩn bị kỹ càng trước khi bước vào hôn nhân rất quan trọng. Mua một chiếc xe mới mà mình còn sơ sẩy, tìm hiểu rõ ràng, dò giá, hỏi ý những người chuyên môn về xe cộ v.v... Huống chi việc chọn tìm một người bạn đời để yêu thương, san sẻ và chung sống suốt đời mình. Cần phải chuẩn bị thật nhiều.

Cần có ơn Chúa, cần học từ “Ông Thầy viết sách về Tình Yêu” *The One who wrote the Book on Love - Jesus!*

Đồng Hành: Xin cảm ơn anh chị vì những lời nhắn nhủ quý báu này. Cuối cùng, xin anh chị chia sẻ “heart to heart” một vài

kinh nghiệm cá nhân, cụ thể trong đời sống hôn nhân của anh chị mà qua đó đã giúp anh chị gắn bó với nhau hơn ...

Chung: Tụi em xin chia sẻ cảm nghĩ của mình về vấn đề “Intimacy” trong hôn nhân. Tụi em chọn đề tài này vì thấy nó

Tâm Tình Với Nhau . Tâm Tình Với Nhau



Mẹ và các con

rất quan trọng và liên quan đến cách thức giúp vợ chồng *communicate* (đối thoại) với nhau cho có hiệu quả để có thể thông cảm và tôn trọng nhau hơn. Chung & Thy nhận thấy có nhiều mức độ intimacy (mật thiết) khác nhau trong các cặp vợ chồng. Có những cặp tụi em biết, nay đã trên 80 tuổi, mà đi lễ không dám ngồi gần nhau, phải tìm ghế ngồi thật xa nhau, vì mắc cỡ sợ người ta cười. Có những cặp 40-50 tuổi, từ lúc lập thành hôn đến giờ vẫn giữ *bank account* riêng, *no joint account*, tiền anh làm thì anh giữ, tiền em làm thì em giữ, mạnh ai nấy xài và họ ngại không khi nào muốn nói chuyện tiền bạc với nhau. Có những cặp trẻ mới cưới nhau mà kêu nhau bằng “nó” khi nói chuyện với người khác về bạn mình. Nhưng cũng có những cặp, tuy cưới nhau mới được 3, 4 năm nhưng đã có thể tâm sự một cách chân thật cho nhau nghe về những yếu đuối, những cảm dỗ mình đang gặp phải và những struggle để chống lại những cám dỗ đó... và họ không ngại xin lỗi nhau trước mặt con cái khi họ làm buồn lòng nhau. Tất cả những cặp trên đây đều được tình yêu nối kết họ nên nghĩa vợ chồng, nhưng dường như tình yêu cũng có những mức độ sâu đậm khác nhau.

Theo cảm nghiệm của tụi em thì tình yêu được sâu đậm phần lớn là tùy thuộc vào mức độ mật thiết trong tình cảm vợ chồng. Mức độ mật thiết này lệ thuộc vào cách thức vợ chồng nói chuyện hoặc đối thoại với nhau. Vậy thì làm thế nào để có good communication skill trong tình cảm vợ chồng? Đây là cả một issue rất lớn và phức tạp, làm sao có thể tóm gọn trong mấy hàng chữ? Nhưng nếu phải tóm tắt thì Chung nghĩ vợ chồng muốn tập communicate với nhau một cách tốt đẹp để xây dựng hạnh phúc thì trước tiên cần:

- dăng một lời cầu nguyện, xin Chúa ở với con và dạy con nói trong yêu thương.
- cần quý trọng nhau và tin tưởng nhau (tin rằng người bạn đời của mình rất yêu mình để rồi khi nói chuyện cho nhau nghe,

mình không phải lo ngại rằng bạn mình sẽ coi thường hoặc nghĩ xấu về mình)

- nếu đã nói thì nên thành thật với lòng mình, nhưng khiêm nhường mà nói từ trong lòng - let your love speaks (not your anger, pride, ego or frustration)! When motivated by love, your words and action will come out differently.

- đừng nản lòng nếu bạn mình có vẻ như không muốn đối thoại. Kiên nhẫn và khôn khéo tìm cơ hội thuận tiện khác để mở lời, gợi chuyện. Chú ý đừng đổ lỗi, trách móc, nhưng chia sẻ với bạn mình cảm giác của mình (don't accuse, just share how you feel about the situation)

Thy: Thy xin chia sẻ một kinh nghiệm gia đình tụi em. Lúc lấy nhau được 2 năm, có một lần Chung Thy cãi nhau rất lớn về chuyện tiền bạc. Tụi em là *one-income family*, Chung đi làm, Thy ở nhà nuôi con. Tụi em có *joint account* trong *bank*, mọi chi phí chỉ xài trong 1 *account* đó. Kỳ đó tụi em cãi nhau vì Thy nghĩ rằng Chung có vẻ dễ dãi khi *spend* tiền mua sắm quà Giáng Sinh cho các cháu và gia đình bên Chung. Thy cảm thấy Chung có vẻ “cân nhắc” kỹ càng khi Thy xài tiền mua sắm quà cho gia đình bên Thy. Vì Thy không đi làm, nên lúc đó rất nhạy cảm về vấn đề xài tiền - do Chung làm ra. Có những tháng tiêu nhiều và *budget* tụi em hơi *tight*, Chung phải nhắc Thy bớt lại. Nhằm những lúc Thy sắm đồ cho gia đình bên Thy mà nghe Chung nhắc như vậy là Thy “nóng” mặt lên và lòng tự ái sôi lên sùng sục. Thy tủi thân và rất tức giận Chung. Chung thì cảm thấy bị oan ức vì Thy nghĩ xấu cho Chung nên Chung cũng rất tức Thy. Thế là lời qua, tiếng lại, *volume intensity* càng lúc càng cao. Thy tự ái, đòi đi làm lại để có tiền xài theo ý thích của mình, Chung nghe vậy tức và *hurt* lắm vì nghĩ rằng Thy *imply* Chung không đủ khả năng để *provide* cho gia đình. Hai đứa càng cãi chùng nào càng tức thêm chùng ấy. Nhưng rồi không biết từ đâu, giữa những

đổ lỗi cho nhau, giữa những lời trách móc qua lại, Chung tức quá hét lên một câu : “ I DID THAT ONLY BECAUSE I LOVE YOU SO MUCH !!” Câu nói của Chung làm Thy khựng lại ngay lập tức ngay lúc đó (như chiếc xe đang chạy nhanh mà phải thắng gấp một cái). Thy không ngờ rằng ngay trong cơn tức giận như vậy mà Chung còn có thể thốt lên được tình thương của mình cho vợ (tuy bằng tiếng hét thật to, nhưng trong ánh mắt của Chung, Thy biết những lời đó là chân thật). Có người vợ nào mà lại có thể giận tiếp được khi nghe chồng mình nói thương mình một cách “quyết liệt” như vậy? Thế là cơn giận từ từ được dập tắt vì Thy tin rằng Chung rất thương Thy và Thy hiểu rằng Chung không có những ý nghĩ “thiên vị” trong cách xài tiền cho gia đình hai đứa. Qua lời nói “tỏ tình” đặc biệt đó, Thy hiểu lòng Chung. Chỉ một câu nói mà có thể dập tắt ngọn lửa trong lòng người, nhưng không phải ai cũng nói được một câu như vậy, vì nếu trong lòng mình không có tình thương thì làm sao có thể bộc phát ra ngoài miệng, nhất là trong lúc đang nóng giận. Nếu không có Chúa (*The Source of Love*) thì động lực nào thúc đẩy nỗi tình thương trong lòng khi con người đang tức giận nhau? Sau đó tụi em bình tĩnh lại, nhỏ nhẹ *discuss* với nhau và nói cho nhau nghe *feeling* của mình trong vấn đề tiền bạc. Từ đó đến giờ, tụi em không còn argue với nhau về vấn đề tiền bạc nữa. Em xin tóm lại vào một câu : “*In your communication, let your love speaks to each other!*”



Nguyễn Ngọc Thế, SJ

Linh Đạo I-Nhã

Quảng Đại

Trước đây khoảng 4 năm tôi có dịp đi leo núi với các anh em trong nhà dòng. Cuộc hành trình của chúng tôi kéo dài 1 tuần lễ. Mỗi ngày chúng tôi phải đạt tới ít nhất một đỉnh núi cao khoảng từ 2 800 đến 3 200 m. Cuộc hành trình khá thú vị và cuối cùng tôi rất vui và hài lòng. Nhưng thực tế khi ở trong cuộc hành trình, thì chẳng thú vị dễ dàng như tôi tưởng. Đặc biệt trong những khi thấm mệt với một ba-lô 15 kg trên vai mà còn phải rảo bước leo dốc, thì tôi rất ngán ngẩm và lúc đó lòng tôi ... nhỏ lại ... và chỉ muốn dừng chân cắm lều một chỗ mà thôi. Hơn nữa, trong ngày đầu tiên, sau hai tiếng theo gót chân của các anh bạn leo dốc, tôi thở hổn hển và chỉ muốn quay ngay trở về nhà, nhưng rồi tôi thấy các anh bạn có một tấm lòng hăng say lạ thường. Họ mở rộng tấm lòng. Họ quảng đại với chính mình và với cuộc hành trình trước mặt.

Quảng Đại, một tâm tình quan trọng cho mỗi cuộc hành trình. Trong hành trình của Linh Thao, I-Nhã đã nhấn mạnh tinh thần quảng đại như là một điều kiện cần thiết ngay trong phần chuẩn bị để bước vào Linh Thao: *Người luyện tập Linh Thao sẽ được nhiều lợi ích, nếu bước vào với lòng quảng đại và hào hiệp với Đấng Tạo Hóa và chính mình.* (LT 5)

Trong cuộc sống bình thường chúng ta sẽ thấy rõ ràng, ai có lòng quảng đại, ai dễ dàng mở lòng mình ra, thì người đó sẽ nhận được nhiều. Trái lại, trong những cuộc gặp gỡ mà nghe toàn thấy hai từ *nếu* và *nhưng* thì tương quan và tình thân sẽ bị giới

hạn và người ta khó lòng đi tới một tình bạn tri kỷ, một tình yêu nồng nàn. Vì thế, lòng quảng đại càng lớn thì tình thân càng dễ nảy sinh và gắn bó. *Nếu* và *Nhưng* càng nhiều thì tình thân sẽ càng bị chốt kỹ.

Thánh Tôma tiến sĩ đã định nghĩa lòng quảng đại như là một tâm hồn rộng mở trước những gì lớn lao. Như vậy, một tâm hồn quảng đại luôn hướng về niềm hy vọng sâu sa, những khát khao lớn lao, những giấc mơ trong cuộc sống và những viễn tượng thật đẹp và cao quý. *Tôi muốn tất cả!* Têrêsa Hải Đồng đã nói như vậy. Còn Têrêsa A-vi-la thì: *Thiên Chúa đủ cho tôi.* Tương tự như vậy, Mary Ward đã nói: *mọi sự không bao giờ đủ cho bạn, ngoại trừ Thiên Chúa ra.* Những lời nói và tâm tình trên của các vị thánh có thể làm cho bạn sống người và thật lui, vì con người thực tế của mình như vậy, thì làm sao có thể mơ mộng được cái gì và làm sao có thể đạt được những điều lớn lao. Bạn hãy nhìn đến Thiên Chúa, thực sự Ngài lớn lao vô cùng, nhưng Ngài cũng nhỏ bé vô ngần, cụ thể Ngài đã đến trong thân phận của một con người như bạn và tôi. Ngài đã đi vào cuộc đời giới hạn này. Ngoài ra, bạn cũng có thể cảm thấy Ngài trong những hoàn cảnh cụ thể và trong những giây phút bình thường. Điều quan trọng là bạn hãy mở lòng, hãy quảng đại với Ngài.

Trong cuộc hành trình leo núi, nhờ sự mở lòng và quảng đại của các anh em, mà tôi cảm thấy cũng cần mở lòng mình ra. Cuối cùng phần thưởng tôi được là gì vậy? Đó chính là những lúc từ trên từng đỉnh núi,

“Người luyện tập Linh Thao sẽ được nhiều lợi ích, nếu bước vào với lòng quảng đại và hào hiệp với Đấng Tạo Hóa và chính mình.” - LT 5

tôi nhận được những khung cảnh tuyệt đẹp của thiên nhiên, tôi ngỡ người ra và ngắm nhìn, tôi mở vòng tay và ôm tất cả mọi vầng mây, mọi đồi núi, cây cối vào lòng. Chúng bây giờ thuộc về tôi.

Hình ảnh của người phụ nữ tội lỗi đã mở lòng và chạy đến với Giêsu, chị chuẩn bị gì để tặng Ngài? Lọ dầu thơm mắc mỏ mua từ chính đồng lương nhơ bẩn của chị, cả một gói quà tội lỗi nặng nề chị đưa theo, nhưng với một tấm lòng thống hối chân thành. Đến bên Giêsu, dù bất xứng, nhưng chị đã mở lòng và khóc sụt sướt đến nỗi ướt cả chân Giêsu, lấy hết can đảm chị tiến lên phía trước, quỳ xuống lấy tóc mình chị lau chân Ngài cho khô và chị đã lấy dầu thơm đổ lên chân Giêsu. Cuối cùng chị đã nhận được gì? *Yêu nhiều thì được tha nhiều.*

Quảng đại, tinh thần của tình yêu, của hy sinh và hiến dâng. Người hiệp sĩ I-Nhã diễn tả tinh thần này qua lời nguyện:

*“Lạy Ngôi Lời vĩnh cửu, là Con một Thiên Chúa,
Xin dạy con biết sống quảng đại đích thực,
biết phụng sự Chúa như Chúa đáng được phụng sự,
biết cho đi mà không tính toán,
biết chiến đấu mà không ngại thương tích,
biết vất vả làm việc mà không tìm an nghỉ,
biết hy sinh bản thân mà không mong chờ phần thưởng nào.
Miễn là được biết rằng con đang thi hành thánh ý Chúa. Amen.”*



Chọn Chúa

Trong Mọi Chi Tiết

Của Đời Tôi


T.T.N.

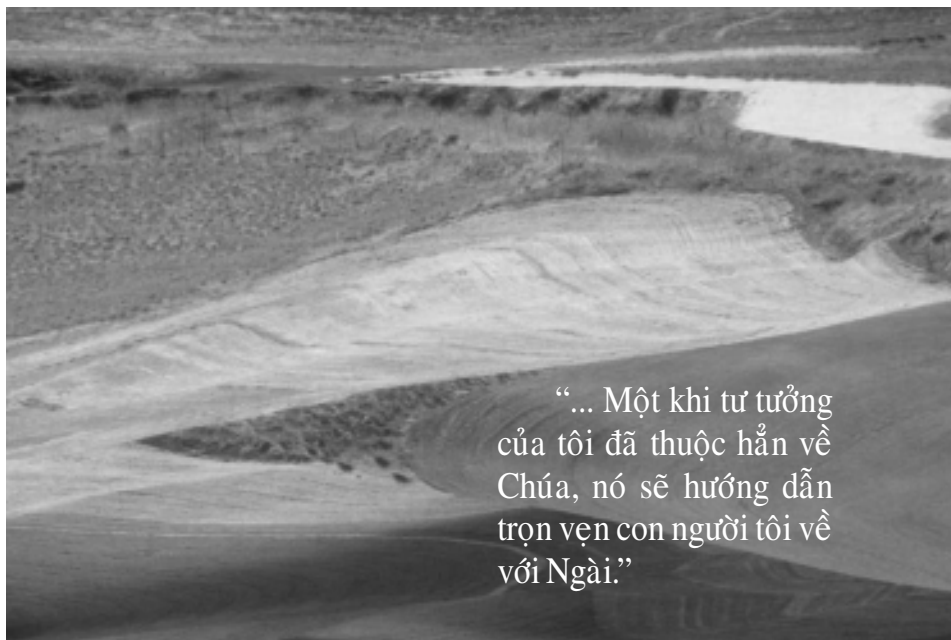
Trên nguyên tắc, đã là Ki-tô hữu thì hầu như ai cũng đã chọn Chúa làm cùng đích của đời mình. Tuy nhiên cái nguyên tắc chung này khi được áp dụng vào đời sống cụ thể của từng người thì lại khác nhau rất nhiều: có người chọn Chúa một cách triệt để, có người chọn Chúa một cách nửa vời, còn có người thì chỉ chọn Chúa như một món trang trí “cho có với thiên hạ.”

Thông thường, chọn Chúa trong những việc lớn thì tương đối dễ, vì khi ấy tôi chứng tỏ được lòng quảng đại, sự hi sinh, lòng can đảm,... của mình. Khi chọn Chúa trong các việc lớn tôi dễ cảm thấy mình anh hùng! Ngược lại, chọn Chúa trong từng chi tiết vụn vặt của đời mình quả là một việc khó, bởi vì muốn làm được như thế thì tôi phải luôn luôn đặt mình về phía Chúa: từ ý nghĩ, lời nói, hành động tất cả phải qui chiếu về một mình Chúa mà thôi. Ấy thế mà tôi thì lại có rất nhiều điểm để qui chiếu đời tôi. Điểm qui chiếu đầu tiên là chính bản thân tôi; kế đó là các đối tượng, các mục đích mà tôi ưa thích. Lại nữa, tôi không phải là một ẩn sĩ để có thể ở trong tịch mịch chỉ có mình tôi với Chúa. Tôi phải liên tục giao tiếp với tất cả những sinh hoạt phức tạp của môi trường chung quanh. Tôi không thể bỏ chúng, nhưng đồng thời tôi cũng không thể đặt chúng ngang hàng với Thiên Chúa. Để có thể dấn thân vào những sinh hoạt ấy mà không phản bội lại Thiên Chúa, tôi phải liên li chọn Ngài trong từng giây phút, trong từng chi tiết nhỏ nhất của đời tôi. Muốn thực hiện được điều này, trước

tiên tôi cần liên tục khẳng định lại sự lựa chọn căn bản của mình, trước tiên tôi cần đặt trọn tư tưởng của tôi hướng về Chúa. Cần phải liên tục nhắc đi nhắc lại luôn để tạo ra một xác quyết là tôi phải hoàn toàn thuộc về Chúa. Từ bước ổn định tư tưởng này, các lời nói và việc làm của tôi sẽ được tư tưởng căn bản ấy chỉ đạo và điều khiển. Tư tưởng ổn định xác quyết thì lời nói và việc làm cũng sẽ ổn định, và nếu có bất ổn thì cũng dễ điều chỉnh sửa sai. Chúa ban cho tôi một món quà quý giá là tư tưởng. Vậy thì lẽ vật đầu tiên và quý giá nhất mà tôi có thể dâng và phải dâng lên Thiên Chúa chính là tư tưởng của tôi. Một khi tư tưởng của tôi đã thuộc hẳn về Chúa, nó sẽ hướng dẫn trọn vẹn con người tôi về với Ngài.

Để có thể chọn Chúa trong từng chi tiết nhỏ nhất của đời mình, tôi phải chọn Chúa ngay từ lãnh vực quan trọng nhất của cuộc đời: tư tưởng chính là lãnh vực quan trọng nhất ấy. Nếu tư tưởng của tôi chưa thuộc hẳn về Chúa, thì khi phải liên tục chọn Chúa trong những chuyện vụn vặt của đời mình, tôi sẽ gặp nhiều khó khăn lấn cấn vì cứ phải so đo cân nhắc luôn. Hơn nữa, một khi tư tưởng chưa thuộc hẳn về Chúa thì những chi tiết vụn vặt ấy dễ vượt khỏi sự kiểm soát của chính tôi để chạy tuột theo đà của chúng. Lúc bấy giờ tôi không còn là của Chúa, cũng không còn là của tôi, mà chỉ còn là nô lệ cho những thần tượng lợi thú nào đó của mình mà thôi.

Lạy Chúa, xin cho tư tưởng của con luôn luôn hướng trọn về Ngài. Amen. 



“... Một khi tư tưởng của tôi đã thuộc hẳn về Chúa, nó sẽ hướng dẫn trọn vẹn con người tôi về với Ngài.”

Lịch Trình Linh Thao 2001

LM LÊ QUỐC TUẤN, S.J.

MARCH

16-18

Albuquerque, NM - Mùa Chay Cộng Đoàn
A/C. Bích Liên
(505) 299-0193 / cucdat1@aol.com

APRIL

05-08

Houston, TX - LT 3 ngày
C. Mai Trinh
(281) 496-9508 / tran2@pdq.net

MAY

10-13

VA - LT 3 ngày Nhóm Theo Thầy
C. Liên Hương
meohencic@yahoo.com

AUGUST

02-05

Denver, CO - LT 3 ngày Nhóm Denver, CO
A/C. Phúc Việt
(303) 263-7516
17-19
Maryland - LT Cuối Tuần, Nhóm Loveboat
A/C. Nguyễn Đạt & Hải
(301) 217-9439 /
dat.nguyen@prolinkservices.com

SEPTEMBER

07-09

San Jose, CA - LT Cuối Tuần
A/C. Vũ Đình & Minh
(408) 259-4909 / vu.dinh@ics.msiusa.com

OCTOBER

26-28

New Jersey - LT Cuối Tuần Nhóm Dẫn Thân
A/C. Nguyễn Ưông
(732) 845-0921 /
u_nguyen123@hotmail.com

NOVEMBER

16-18

Orange County, CA - LT Cuối Tuần
A/C. Nguyễn Hùng & Phương Thanh
(626) 457-1953 / phuongthanh1@juno.com

LM HOÀNG TIẾN ĐOÀN, S.J.

APRIL

20-22

San Jose, CA - LT Cuối Tuần
A/C. Vũ Đình & Minh
(408) 259-4909 / vu.dinh@ics.msiusa.com

NOVEMBER

08-11

San Jose, CA - LT Cuối Tuần
A/C. Vũ Đình & Minh
(408) 259-4909 / vu.dinh@ics.msiusa.com

LM NGUYỄN HÙNG, S.J.

AUGUST

03-05

Portland, OR - LT Cuối Tuần
A. Lê Ngà
(503) 439-6983 / ngale@transport.com

CHA NGUYỄN THẾ MINH, S.J.

MAY

29-05 June

LT 7 ngày Các Sơ MTGQN
Sr. Liễu
(510) 674-9639

JUNE

05-10

San Jose - LT 5 ngày

10-17

San Jose - LT 7 ngày
A/C. Vũ Đình & Minh
(408) 259-4909 / vu.dinh@ics.msiusa.com

18-24

Houston - LT 6 ngày

A. Nguyễn Thuần

(281) 997-9182

25-01 June

Seattle - LT 6 ngày

A. Trần Q. Quang

(253) 639-3490

JULY

02-09

San Diego - LT 7 ngày

A. Đình Dũng

(858) 484-0614 / dungdinh@dulich.com

13-18

Orange/Los Angeles/San Diego - LT 5 ngày

A. Nguyễn Tuấn

(714) 557-2755 / tuan@endevco.com

20-27

Los Angeles / Orange - LT 7 ngày

A/C. Ngô Chung & Thy

(626) 256-0088 / ctcav@juno.com

AUGUST

09-17

Houston - LT 8 ngày Các Sơ Đa Minh

Sr. Oánh

(713) 723-8250

17-23

Montreal, Canada - LT 6 ngày

C. Hà Bảo Điền

(514) 748-5628

LM GILDO DOMINICI, S.J.

MARCH

23-25

Belgium - LT Cuối Tuần

toan-hiep.nguyen@village.uunet.be

LM ĐỖ BÁ LONG, SSS

MARCH

09-11

Portland - Thalithakoum

A. Văn Đình Tuấn

(503) 645-2832

16-18

New Orleans - Resurgam

A/C. Van/Son

(504) 645-9923

23-25

Tulsa - Thalithakoum

A/C. DungNguyet

(918) 234-7398

APRIL

30-01 April

Dallas - Come & See

A. Huu Khanh

06-08

Virginia - LT Cuối Tuần

A. Liêm

(703) 914-2065

20-22

St Louis - Thalithakoum

C. Kim Hậu

(636) 394-9047

27-29

Wichita Falls - Maranatha

A/C. Nghĩa Phương

(940) 691-0791

MAY

11-13

Portland - Come & See

A. Văn Đình Tuấn
(503) 645-2832
25-02 June
Denver – LT Cuối Tuần
A. Tuấn
(303) 922-5726

JUNE
01-03
Quebec
08-10
Kansas City - LT Cuối Tuần
C.Vi Thuy
15-17
California - Maranatha
A/C. Hùng Thanh
cuongtt@juno.com
22-24
Toronto
Uyên Ngô
(416) 631-9790 / uyenngo@utoronto.ca

JULY
13-15
Denver - Come & See
A. Tuan Nguyen
(303) 922-5726
20-22
San Jose - Come & See
A. Dinh Vu
(408) 259-4909
27-29
Omaha
Dũng Vũ
john_vu@hotmail.com

AUGUST
03-05
Virginia - Con Ca Resurgam
A. Liêm
(703) 914-2065
10-12
Toronto - Come & See
C. Yến Thu Nguyễn
(416) 614-2772 / yellaqt@hotmail.com
24-26
Detroit - Come & See
A. Trieu & Viet
(810) 276-0004

SEPTEMBER
07-09
New Jersey - Come & See
A. Nguyen
(732) 937-9307 / chinhnguyen@juno.com
20-23
Virginia - Nhom Hy Vong
C. Kim Son
(703) 569-1781
28-30
New Jersey - Resurgam

A. Nguyen
(732) 937-9307

OCTOBER
19-21
OPEN
26-28
OPEN

NOVEMBER
09-11
Seattle
16-18
OPEN

LM ELIZALDE THÀNH, S.J.

MARCH
08-11
Missionhaus ST Arnod-48485 Neuenkirchen,
Germany
truongxuansao@gmx.net
12-17
Kloster Calvarienberg 53474 Ahrweiler,
Germany
truongxuansao@gmx.net

APRIL
27-01 May
Belgium
toan-hiep.nguyen@village.uunet.be

MAY
10-13
Edith-Exerzitenhaus-53721
Siegburg, Germany
truongxuansao@gmx.net

JUNE
15-24
Minneapolis - LT 8 ngày Nhóm Vì Sao
visao@egroups.com
29-06
San Jose - LT 7 ngày
A/C. Đình Minh
(408) 259-4909 / dminh@aol.com

JULY
17-22
Tulsa - Trung Tây (Dòng Đồng Công)
A/C. Dũng Nguyệt
(918) 234-7398 / ndoan@webzone.net
27-02
Houston
C. MaiTrinh
(281) 496-9508 / trinhtran@pdq.net

AUGUST
03-05
Dallas-FortWorth

maihuongthao@mailcity.com
09-12
New Orleans
thuphong@yahoo.com
18-26
London, England
thanh.tran@bfi.org.uk

SEPTEMBER
11-14
Kloster St Maria-84183 Niederviehbach,
Germany
truongxuansao@gmx.net

LM NGUYỄN VĂN BÌNH, CM

MARCH
23-25
Tây Nam, CA - LT Cuối Tuần
A. Cường / cuongtt@juno.com

KAIROS

ĐẶC BIỆT dành cho Thanh Thiếu Niên: KHÓA KAIROS, từ ngày June 28 đến July 6 tại Holy Redeemer Center, Oakland, CA, do các Tu Sĩ Dòng Tên hướng dẫn.

Lưu ý:

Lịch trình này có thể thay đổi tùy theo hoàn cảnh trong năm, và những thay đổi được cập nhật hóa trên web site www.donghanh.org của phong trào Đồng Hành.

Vì bận việc giáo xứ, sự nhận lời đi giảng phòng của của các cha sau đây có phần giới hạn. Xin các địa phương liên lạc với các ngài theo những địa chỉ sau đây:

LM Đỗ Quang Biên - 2766 Navajo Road, El Cajon, CA 92020. (619) 466-3802
Cha Nguyễn Văn Bình, CM - 252 S. F. Street, Oxnard, CA 93030. (805) 240-1012

LM Louis Robert, S.J. - 7735 Outremont, Montréal, PQ H3N2M, Canada. e-mail: pachucosj@securenet.net

Có nhu cầu cần các khóa linh thao, hoặc cần thay đổi lịch trình, xin liên lạc với: Đông Khê phone: (281) 561-5814, email: txct@thwy.net

T h ư

G â y Q u ỹ

Kính thưa quý vị Ân Nhân, thân hữu và anh chị em Đồng Hành,

Chúng ta đang sống trong mùa Xuân mới của Kitô giáo, một mùa Xuân của ân sủng và lòng thương xót bao la của Thiên Chúa. Như Đức Giáo Hoàng Gioan Đệ Nhị đã diễn tả: Ngàn Năm Thứ Ba là mùa Xuân của Kitô giáo; thời gian thống hối ăn năn từ bỏ tội lỗi quay về với sự thiện, từ bỏ lòng ích kỷ quay về với tình liên kết với người nghèo và người bị bỏ rơi. Đây là lúc chúng ta dành lại đời sống mình cho việc phát triển một nền văn minh tình yêu, một thế giới giàu lòng tha thứ và xót thương, một thế giới cho hy vọng và niềm vui ngượng.

Chúng ta bắt đầu cuộc hành trình này bằng sự trở về với lòng mình, qua giây phút hồi tâm mỗi ngày và qua các khóa tĩnh tâm Linh Thao. Chúng ta thể hiện lối sống Đồng Hành bằng sự tham gia vào các sinh hoạt nhóm, cùng nhau lắng nghe và nhận

định các nhu cầu chung quanh và cùng dẫn thân phục vụ để đáp trả những lời mời khẩn trương nhất.

Chúng ta nối rộng vòng tay ân tình bằng cách ủng hộ và đóng góp vào quỹ Đồng Hành. Trong năm 2000-2001, chúng ta sẽ đóng góp với dòng Tên về các chi phí của cha Tuyên úy, mua thêm bảo hiểm sức khỏe cho các cha hướng dẫn các khóa Linh Thao khi các ngài cần; thực hiện và phân phối báo Đồng Hành; hỗ trợ việc sắp xếp lịch trình Linh Thao; tài trợ chi phí cho các cha và các thầy trong chương trình huấn luyện; tổ chức các khóa Youth Leader Conference; giúp người nghèo và nạn nhân các thiên tai; duy trì Đồng Hành server và thiết lập quỹ để gửi đại diện đi tham dự Đại Hội CLC Thế Giới. Ban tài chánh đặt mục tiêu cho việc gây quỹ chu kỳ 2000-2001 là \$20,000.

Ban Phục Vụ phong trào Đồng Hành chân thành cảm ơn mọi đóng góp của quý vị ân nhân, thân hữu và anh chị em Đồng Hành trong những năm qua. Nguyên xin Thiên Chúa chúc lành và đổ tràn tình thương của Ngài xuống cho quý vị, các anh chị cùng gia đình. Ước gì chúng ta là những người được hồng phúc đón mừng Năm Đại Thánh, vui hưởng “năm hồng ân của Thiên Chúa” luôn “mở rộng cửa đón Chúa Kitô.”

Kính,

Phạm Hữu Quang
Trưởng Phong Trào

Phiếu Ân Nhân

Tôi muốn đóng góp mỗi năm: US \$10
 US \$20
 US \$50
 US \$100
 US \$ _____

trong vòng [____] năm để dự phần vào những công tác ích lợi thiêng liêng chung của phong trào Đồng- Hành.

Tên: _____

Địa chỉ: _____

Thành phố: _____ Tiểu bang: _____ Zip code: _____

Số điện thoại: _____

Mọi đóng góp xin gửi về:

Ban Tài Chánh

P.O. Box 51472

Irvine, CA 92619-9998